ABBANK
Trao giải pháp - Nhận nụ cười

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2014

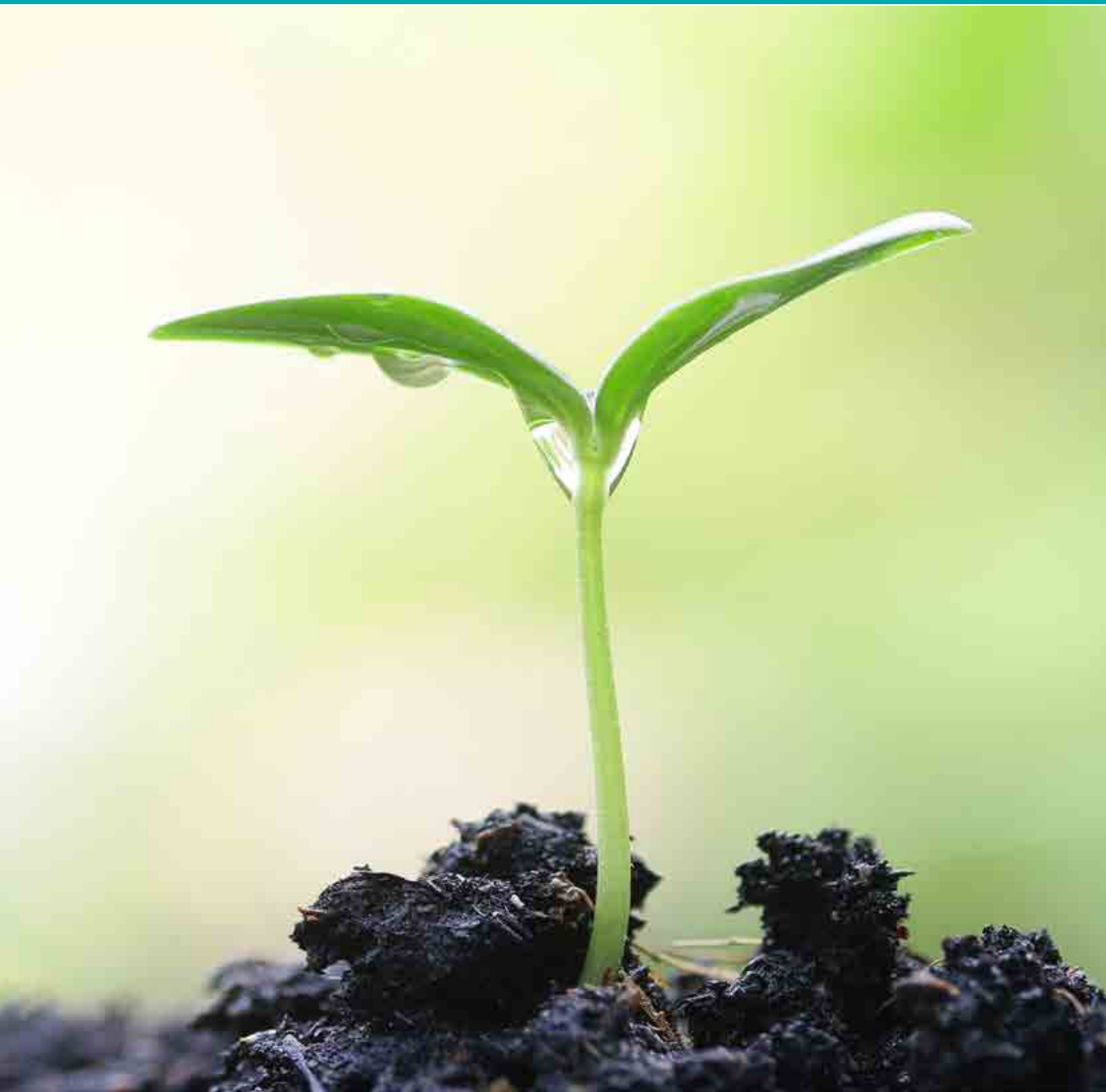

NỘI DUNG

04 TẦM NHÌN, SỨ MỆNH
06 THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
08 THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
10 GIỚI THIỆU VỀ ABBANK
28 BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
32 BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
50 TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ
54 THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
58 PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU VÀ HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI
62 BÁO CÁO TÀI CHÍNH
78 MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH

TẦM NHÌN

Trở thành Ngân hàng thương mại cổ phần hàng đầu Việt Nam tập trung vào lĩnh vực bán lẻ.

SỨ MỆNH

Cung cấp các giải pháp tài chính thân thiện, hiệu quả và phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

06

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị,

Năm 2014 là một năm nhiều thách thức và khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam. Mặc dù vậy, kinh tế vĩ mô Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực như: tăng trưởng kinh tế cao hơn so với 2013, lạm phát được kiềm chế, tỷ giá thị trường ngoại tệ ổn định. Cùng với đó, hệ thống ngân hàng Việt Nam cũng tiến hành những cải tổ mạnh mẽ, sẵn sàng đón nhận vận hội mới.

Với những biến chuyển khả quan từ hệ thống, năm 2014, Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần An Bình (ABBANK) đã nỗ lực trong công tác kiện toàn bộ máy, đảm bảo hoạt động an toàn và đạt được những thành tựu nhất định. Đến cuối năm 2014, Tổng tài sản của ABBANK đạt 67.465 tỷ đồng, tăng 17%; Huy động đạt 60.911 tỷ đồng, tăng 20%; Cho vay đạt 42.633 tỷ đồng, tăng 14% so với cuối năm 2013. Đặc biệt, ABBANK đã kiểm soát chặt chẽ nợ xấu, thực hiện thu hồi thành công, giảm nợ xấu xuống mức 2,75% là kết quả ấn tượng trong bối cảnh nền kinh tế và các doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn.

Năm 2014 có ý nghĩa quan trọng "bản lề" trong tiến trình tự tái cấu trúc của ABBANK. ABBANK đã xác định rõ ràng và ban hành "Tầm nhìn, Sứ mệnh, các Mục tiêu chiến lược đến năm 2018", cùng với các sáng kiến nhằm hiện thực hóa định hướng trở thành Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần (TMCP) hàng đầu Việt Nam tập trung vào lĩnh vực bán lẻ. Đây là một chương trình hành động xuyên suốt mang tính chiến lược, đồng bộ và bao quát hầu hết các lĩnh vực hoạt động của ABBANK, được xây dựng và từng bước tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và vận hành của toàn hệ thống. Từ nhận thức đến hành động, các hoạt động then chốt trong năm 2014 chú trọng đến xây dựng, củng cố và tăng cường các yếu tố nền tảng của ABBANK như phát triển đội ngũ nhân sự chất lượng cao, đặc biệt là lực lượng nhân sự kế thừa; hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo tiêu chí an toàn, ổn định và hiệu quả; đẩy mạnh năng lực bán hàng; tăng cường quản lý rủi ro, quản trị ngân hàng theo các quy định của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam (NHNNVN) và tiêu chuẩn quốc tế.

Năm 2014 cũng là năm đánh dấu bước tiến mới sâu rộng hơn của ABBANK trong mối quan hệ hợp tác với cổ đông chiến lược nước ngoài Malayan Banking Berhad (Maybank), Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) thông qua các chương trình hỗ trợ, tư vấn nâng cao chất lượng dịch vụ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ; kết nối hệ thống ATM giữa Maybank và ABBANK, cung cấp các dịch vụ ngân hàng...

Thưa Quý vị,

Năm 2015, nền kinh tế đã có những tín hiệu tích cực, lạc quan hơn; hệ thống Ngân Hàng Thương Mại Việt Nam (NHTMVN) từng bước được củng cố, ABBANK đang đứng trước các mục tiêu mang tính thách thức và những cơ hội phát triển lớn. Hội đồng Quản trị ABBANK chủ trương tiếp tục kiên trì với định hướng hoạt động "CỦNG CỐ NỘI LỰC – TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG", ưu tiên phát triển yếu tố nền tảng làm cơ sở phục vụ hoạt động kinh doanh, tuân thủ các quy định của Pháp luật và NHNNVN. Năm 2015 sẽ là năm thứ hai trong lộ trình 05 năm thực thi các mục tiêu và sáng kiến chiến lược. Đây cũng chính là cơ hội để ABBANK xây dựng, củng cố và phát huy tối đa mọi nguồn lực của hệ thống, từ nhân sự, công nghệ thông tin, mạng lưới, vận hành… nhằm tạo ra sức bật mới trong năm 2015 cũng như tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của ABBANK trong những năm tiếp theo.

Trên cơ sở các thành tựu ABBANK đã đạt được trong những năm vừa qua, cùng với trí tuệ, sự đoàn kết và quyết tâm của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành cùng toàn thể Cán bộ nhân viên; sự ủng hộ và hợp tác của Cổ đông và Đối tác, tôi tin tưởng ABBANK đang có nguồn lực lớn, mạnh mẽ sẵn sàng bước vào năm 2015 với tâm thế vững vàng, tự tin và đầy nội lực, đưa ABBANK đến gần hơn với mục tiêu trở thành Ngân hàng TMCP hàng đầu Việt Nam, tập trung vào lĩnh vực bán lẻ.

Thay mặt Hội đồng Quản trị ABBANK, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý vị Cổ đông, Quý vị Khách hàng và các Đối tác đã luôn tin tưởng và đồng hành cùng ABBANK trong suốt chặng đường vừa qua. Kính chúc Quý vị một năm An khang, Thịnh vượng và Thành công!

Trân trọng,

Vũ Văn Tiền
Chủ tịch HĐQT ABBANK

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý vị,

Kết thúc năm 2014, nền kinh tế Việt Nam đã dần khắc phục được những khó khăn và có những tín hiệu khởi sắc, những bất ổn của kinh tế vĩ mô đã được kiểm soát và nền kinh tế đã dần đi vào quỹ đạo tăng trưởng. Tuy còn nhiều thách thức nhưng các điều kiện kinh tế vĩ mô thuận lợi chính là cơ hội để hoạt động ngân hàng trong năm 2014 bước đầu gặt hái những kết quả khả quan.

Trong bối cảnh chung đó, hoạt động kinh doanh của ABBANK năm 2014 được đánh giá có nhiều điểm sáng nổi bật. Ngày 18/03/2014, Hội đồng Quản trị chính thức phê duyệt "Tầm nhìn, Sứ mệnh, Mục tiêu và 20 sáng kiến chiến lược của ABBANK đến năm 2018", mở đầu cho chuỗi chương trình mang tên "ABBANK – Khát vọng & Mục tiêu". 22 dự án chiến lược thuộc các lĩnh vực khách hàng, vận hành, nhân sự, công nghệ thông tin, mạng lưới,… với kế hoạch thực thi cụ thể đã được xác định với kỳ vọng xây dựng hình ảnh một ABBANK hiệu quả, chuyên nghiệp và hiện đại hơn. Cùng với các hoạt động truyền thông sâu rộng, lần đầu tiên chương trình đã tạo ra hiệu ứng trong nhận thức của CBNV toàn hàng về "Chiến lược bán lẻ" của ABBANK. Trong khí thế đó, các chỉ tiêu tài chính trọng yếu của ABBANK năm 2014 đều thể hiện sức bật tốt, vượt mức kỳ vọng đặt ra từ đầu năm. Tổng tài sản của ABBANK đến cuối năm 2014 đạt 67.465 tỷ đồng, tăng 17% so với năm 2013 và tăng gần 47% so với năm 2012, với sự gia tăng về chất và lành mạnh hóa trong danh mục tài sản. Dư nợ cho vay hoàn thành 104% kế hoạch và tăng 14% so với năm 2013. Công tác tín dụng trong năm 2014 tiếp tục được ABBANK chú trọng phát triển theo chiều sâu, công tác thẩm định và giám sát tín dụng được tăng cường mạnh mẽ nhằm kiểm soát tốt các khoản vay. Ngoài ra, nguồn vốn đầu vào liên tục được huy động và củng cố qua công tác chăm sóc mạng lưới khách hàng hiện hữu và mở rộng khách hàng mới có chọn lọc. Kết quả ABBANK đã hoàn thành 110% kế hoạch huy động và tăng 20% so với năm 2013, với chi phí được kiểm soát ở mức hợp lý. Thu nhập thuần từ dịch vụ đạt 128,5 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2013. Trong quá trình hoạt động, ABBANK luôn xác định lĩnh vực dịch vụ là hướng chủ đạo góp phần gia tăng tính bền vững trong cơ cấu thu nhập.

Tiếp nối thành công năm 2013, công tác xử lý nợ xấu năm 2014 tiếp tục được ABBANK ưu tiên và đẩy mạnh thông qua hàng loạt các biện pháp. Đến cuối năm 2014, tỷ lệ nợ xấu đã được kiểm soát ở mức 2,75% đảm bảo yêu cầu của NHNNVN - đây cũng được đánh giá là một thành công và nỗ lực rất đáng khích lệ của toàn hệ thống ABBANK. Song hành cùng các biện pháp kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng và quyết tâm xử lý nợ, ABBANK cũng chủ động trích lập dự phòng rủi ro tín dụng theo yêu cầu và hướng dẫn của NHNNVN.

Thưa Quý vị,

Trước những tín hiệu khởi sắc của nền kinh tế, ABBANK sẽ tập trung toàn lực nhằm kiện toàn cơ cấu tổ chức đồng thời tăng trưởng kinh doanh theo đúng định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2015. Trong đó, 05 Mục tiêu chiến lược và Tầm nhìn trở thành Ngân hàng TMCP hàng đầu Việt Nam tập trung vào lĩnh vực bán lẻ sẽ là kim chỉ nam cho mọi hành động. Bên cạnh các chương trình thúc đẩy kinh doanh, tăng cường và đa dạng hóa nguồn thu từ dịch vụ, ABBANK xác định chú trọng hơn nữa công tác quản trị rủi ro cũng như chuẩn hóa các hoạt động của hệ thống theo các chuẩn mực quốc tế. Công tác xử lý nợ, kiểm soát chặt chẽ danh mục tín dụng và ngăn ngừa nợ xấu phát sinh tiếp tục là mối quan tâm hàng đầu.

Với nền tảng vững chắc hiện nay, toàn hệ thống ABBANK sẵn sàng đồng lòng và quyết tâm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2015 để tiếp tục tăng trưởng ổn định và bền vững.

Thay mặt Ban Điều hành và CBNV ABBANK, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới Hội đồng Quản trị, Cổ đông, các Đối tác và Quý vị khách hàng đã luôn ủng hộ và tín nhiệm ABBANK trong suốt thời gian qua. Tôi tin tưởng rằng, ABBANK sẽ tiếp tục ghi dấu thêm nhiều thành tựu to lớn và bền vững với sự đồng hành của tất cả Quý vị.

Kính chúc Quý vị Sức khỏe, Hạnh phúc và Thành công!

Trân trọng,

Phạm Duy Hiếu
Tổng Giám đốc ABBANK

GIỚI THIỆU VỀ ABBANK

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

1993 — VỐN ĐIỀU LỆ 1 TỶ ĐỒNG

Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình (ABBANK) được thành lập theo giấy phép số 535/GP-UB do UBND TP.HCM cấp vào ngày 13 tháng 5 năm 1993.

2004 — VỐN ĐIỀU LỆ 70,04 TỶ ĐỒNG

- Từ một ngân hàng nông thôn, ABBANK được nâng cấp thành ngân hàng quy mô đô thị và đã có những bước tiến khá dài.
- Từ vốn điều lệ 5 tỷ đồng năm 2002, đến năm 2004 ABBANK đã có vốn điều lệ 70,04 tỷ đồng.

2005 — VỐN ĐIỀU LỆ 165 TỶ ĐỒNG

Có sự gia nhập của các Cổ đông chiến lược trong nước: Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (Geleximco), Tổng công ty tài chính Dầu khí (PVFC). Vốn điều lệ ABBANK đạt 165 tỷ đồng.

2006 — VỐN ĐIỀU LỆ 1.131 TỶ ĐỒNG

ABBANK tăng vốn điều lệ lên 1.131 tỷ đồng.

2007 — VỐN ĐIỀU LỆ 2.300 TỶ ĐỒNG

ABBANK tăng vốn lên 2.300 tỷ đồng, tổng tài sản vượt ngưỡng 1 tỷ USD (hơn 16.000 tỷ đồng).

2008 — VỐN ĐIỀU LỆ 2.705 TỶ ĐỒNG

- ABBANK triển khai thành công phần mềm ngân hàng lõi (Core Banking), đưa vào hoạt động trên toàn hệ thống.
- Maybank chính thức trở thành Cổ đông chiến lược nước ngoài của ABBANK với tỷ lệ sở hữu cổ phần là 15%.
- ABBANK tăng vốn điều lệ lên 2.705 tỷ đồng.

2009

VỐN ĐIỀU LỆ 3.482 TỶ ĐỒNG

- Vốn điều lệ của ABBANK tăng lên 2.850 tỷ đồng vào tháng 7/2009 và đạt 3.482 tỷ đồng vào cuối năm 2009.
- Maybank nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% lên 20% vào cuối năm 2009.

2010

VỐN ĐIỀU LỆ 3.831 TỶ ĐỒNG

- ABBANK phát hành thành công trái phiếu chuyển đổi với tổng mệnh giá 600 tỷ đồng cho Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và ngân hàng Maybank. Maybank tiếp tục duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phần 20% tại ABBANK.
- ABBANK tăng vốn điều lệ lên 3.831 tỷ đồng.

2011

VỐN ĐIỀU LỆ 4.200 TỶ ĐỒNG

ABBANK tăng vốn điều lệ lên 4.200 tỷ đồng.

2012

VỐN ĐIỀU LỆ 4.200 TỶ ĐỒNG

Mạng lưới ABBANK đạt hơn 140 điểm giao dịch tại 29 tỉnh/ thành trên toàn quốc.

2013

VỐN ĐIỀU LỆ 4.800 TỶ ĐỒNG

- Ngày 26/04/2013 ABBANK tăng vốn điều lệ lên gần 4.800 tỷ đồng, IFC chính thức trở thành Cổ đông lớn của ABBANK, sở hữu 10% vốn điều lệ; ngân hàng Malaysia - Maybank duy trì tỷ lệ sở hữu 20%, tiếp tục giữ vai trò Cổ đông chiến lược của ABBANK.
- Ngày 28/05/2013, ABBANK long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Ngân hàng tại Hà Nội.

2014

VỐN ĐIỀU LỆ 4.800 TỶ ĐỒNG

- ABBANK công bố Tầm nhìn, Sứ mệnh, Mục tiêu và các Sáng kiến chiến lược giai đoạn 2014-2018.
- Tháng 12/2014, ABBANK vinh dự là một trong 4 ngân hàng đầu tiên của Việt Nam triển khai dịch vụ Chuyển khoản liên quốc gia.

GIỚI THIỆU VỀ ABBANK

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Lĩnh vực hoạt động chính của ABBANK là huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn dưới các hình thức tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, tiếp nhận vốn uỷ thác đầu tư và phát triển của các tổ chức; vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế khác: cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn nhằm mục đích phát triển kinh tế; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá; góp vốn và liên doanh; cung cấp dịch vụ thanh toán, dịch vụ ngân quỹ và các dịch vụ ngân hàng khác.

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ NGÂN HÀNG

Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần An Bình (ABBANK) được thành lập năm 1993, đến nay, với bề dày 21 năm kinh nghiệm hoạt động tại thị trường tài chính ngân hàng Việt Nam, ABBANK có vốn điều lệ đạt gần 4.800 tỷ đồng và được đánh giá là một trong những ngân hàng có sự phát triển mạnh mẽ và bền vững trong hệ thống.

Định hướng kinh doanh theo quan điểm bền vững, các chỉ tiêu tài chính của ABBANK luôn tăng trưởng ổn định, các chỉ tiêu đảm bảo an toàn đều được giữ vững. Bên cạnh đó, cùng sự sát cánh và hỗ trợ của các cổ đông là các tập đoàn kinh tế lớn trong và ngoài nước như: Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN); Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội (Geleximco); Ngân hàng lớn nhất Malaysia - Maybank và Tổ chức tài chính quốc tế (IFC), ABBANK có nguồn lực tài chính vững mạnh và cơ cấu quản trị theo những thông lệ quốc tế tốt nhất, tự tin phát triển theo định hướng trở thành Ngân hàng TMCP hàng đầu tại Việt Nam, tập trung vào lĩnh vực bán lẻ.

Với mạng lưới 146 điểm giao dịch, ABBANK tự hào phục vụ gần 506.200 khách hàng cá nhân và hơn 20.000 khách hàng doanh nghiệp tại 29 tỉnh/ thành trên toàn quốc.

Đối với nhóm khách hàng doanh nghiệp, ABBANK cung ứng các sản phẩm - dịch vụ tài chính ngân hàng trọn gói, đáp ứng nhiều nhu cầu đa dạng của khách hàng như: tài trợ (nhập khẩu/ xuất khẩu, dự án đầu tư, tài trợ thương mại…); cho vay (bổ sung vốn kinh doanh trả góp, cầm cố hàng hóa…); bảo lãnh; thanh toán quốc tế và các sản phẩm tiền gửi (tài khoản thanh toán, tiền gửi rút vốn linh hoạt, tiền gửi ký quỹ v.v…).

Đặc biệt, xác định phân khúc khách hàng chiến lược là doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), ABBANK đã xây dựng gói giải pháp tài chính tối ưu cho SME và là một trong những ngân hàng đầu tiên thành lập Trung tâm dịch vụ khách hàng SME nhằm phục vụ riêng cho nhóm khách hàng này với sự tư vấn và hỗ trợ kinh nghiệm từ cổ đông nước ngoài IFC vào năm 2012. Tại ABBANK, khách hàng SME sẽ được tư vấn và cung cấp trọn gói sản phẩm bao gồm toàn bộ các sản phẩm dịch vụ ngân hàng từ tiền vay, bảo lãnh, tiền gửi đến các dịch vụ thanh toán quốc tế, quản lý tiền tệ... Các sản phẩm trong mỗi gói sản phẩm được chọn lọc theo loại hình hoạt động của doanh nghiệp (kinh doanh trong nước hay xuất nhập khẩu; doanh nghiệp sản xuất hay thương mại, dịch vụ; nhà thầu…), sau đó sẽ được cấu trúc lại để phù hợp với đặc điểm riêng của mỗi doanh nghiệp (tình hình tài chính, chu kỳ phát triển, phương thức kinh doanh…) cùng với một mức giá trọn gói hợp lý giúp tối đa hóa hiệu quả tài chính cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, ABBANK còn tham gia dự án SMEFP III do chính phủ Nhật Bản tài trợ, cũng như thường xuyên triển khai các gói ưu đãi nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn trung và dài hạn của doanh nghiệp vừa và nhỏ. Với hiệu quả tích cực trong việc giải ngân vốn cho SME, năm 2014, ABBANK tiếp tục được Ngân hàng Nhà nước tăng hạn mức tham gia dự án SMEFP III lên 200 tỷ đồng.

Với nhóm khách hàng cá nhân, ABBANK tự tin cung cấp tới khách hàng các sản phẩm tiền gửi an toàn, hiệu quả và các sản phẩm cho vay tiêu dùng linh hoạt (vay mua nhà, vay mua xe, vay du học, vay sản xuất kinh doanh…) cùng các dịch vụ đa dạng (chuyển tiền trong và ngoài nước, thanh toán tiền điện…). Đặc biệt, ABBANK chú trọng phát triển các dịch vụ ngân hàng gia tăng, hiện đại, phù hợp với xu thế mới cho khách hàng như Online Banking, SMS Banking, Mobile Banking, các dịch vụ tiện ích gắn liền với các sản phẩm thẻ của ABBANK…

Đối với nhóm khách hàng thuộc Tập đoàn Điện lực và các đơn vị thành viên, với lợi thế am hiểu chuyên sâu ngành điện, thấu hiểu khách hàng, ABBANK đã nghiên cứu và triển khai nhiều sản phẩm tối ưu dành riêng cho khách hàng điện lực như: Thu hộ tiền điện, Quản lý dòng tiền, Thu xếp vốn cho các dự án truyền tải điện, Gói sản phẩm dành cho Nhà thầu Điện lực…

Xác định tầm nhìn trở thành một Ngân hàng TMCP hàng đầu Việt Nam tập trung vào lĩnh vực bán lẻ, ABBANK định vị sự khác biệt của mình trên thị trường tài chính là một ngân hàng bán lẻ thân thiện. Sự thân thiện, chuyên nghiệp và tận tâm của đội ngũ cán bộ nhân viên là tiêu chí và kim chỉ nam cho hoạt động của ABBANK. Chọn phương châm kinh doanh là "Trao giải pháp – Nhận nụ cười", ABBANK mong muốn trở thành địa chỉ tin cậy mang đến những giải pháp tài chính hiệu quả và nhận được nụ cười, sự hài lòng của khách hàng sau mỗi lần giao dịch.

Hiện tại, trải qua 21 năm, ABBANK đã thực sự xây dựng và khẳng định niềm tin vững chắc vào tiềm năng cũng như sự phát triển của mình trên thị trường tài chính Việt Nam. Hiệu quả hoạt động và chất lượng dịch vụ của ABBANK đã được khẳng định qua sự tin tưởng, ủng hộ của Cổ đông, Đối tác, Khách hàng cũng như những giải thưởng lớn và uy tín: Quả Cầu Vàng, Doanh nghiệp Thương mại Dịch vụ tiêu biểu, Thương hiệu Việt được yêu thích, nhiều năm liền nhận giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam, Ngân hàng có hoạt động thanh toán quốc tế xuất sắc…

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

05 Giá trị cốt lõi của ABBANK trong hoạt động kinh doanh:

- *Hướng đến kết quả (Results – Orientation)*
- *Trách nhiệm (Accountability)*
- *Sáng tạo có giá trị gia tăng (Value – Add Creativity)*
- *Thân thiện – Đồng cảm (Hightouch)*
- *Tinh thần phục vụ (Servant mindset customer service)*

5 giá trị cốt lõi là tài sản, bản sắc và giá trị của thương hiệu ABBANK. Giá trị cốt lõi đóng vai trò là kim chỉ nam trong mọi hoàn cảnh và biến động của thị trường, mọi hoạt động và chiến lược kinh doanh của ABBANK. Giá trị cốt lõi cũng là thước đo, đánh giá tinh thần làm việc và hiệu quả lao động của mỗi Cán bộ nhân viên ABBANK, là cầu nối tạo nên sự thấu hiểu và sẻ chia, đoàn kết giữa Ban lãnh đạo và toàn thể nhân viên ngân hàng.

THÀNH TÍCH VÀ CÁC GIẢI THƯỞNG

Thương hiệu ABBANK được khẳng định và công nhận với nhiều danh hiệu, giải thưởng uy tín:

2014

- Thương hiệu mạnh Việt Nam do Thời báo kinh tế Việt Nam phối hợp với Cục xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức năm 2014.
- Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR 500).
- Top 300 thương hiệu hàng đầu Việt Nam do Tạp chí Công Thương – Bộ Công Thương trao tặng năm 2014.
- Một trong 10 thành viên mua bán trái phiếu Chính phủ (TPCP) lớn nhất thị trường trong nước (theo số liệu báo cáo của HNX).

2013

- Thương hiệu mạnh Việt Nam do Thời báo kinh tế Việt Nam phối hợp với Cục xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức năm 2013.
- Ngân hàng có hoạt động TTQT xuất sắc năm 2013 do Wells Fargo (Mỹ) trao tặng.
- Thương hiệu nổi tiếng Asean 2013 do Hội phát triển Hợp tác kinh tế Việt Nam - Lào - Campuchia trao tặng.
- Danh hiệu "Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu 2013" do Hiệp hội Doanh nghiệp TPHCM phối hợp cùng Hội đồng thi đua khen thưởng TPHCM trao tặng.
- Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500).

2012

- Ngân hàng TTQT xuất sắc năm 2012 do ngân hàng Wells Fargo (Mỹ) trao tặng.
- Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất VN (VNR500).
- Thương hiệu mạnh Việt Nam do Thời báo kinh tế Việt Nam phối hợp với Cục xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức năm 2012.

2011

- Thương hiệu mạnh Việt Nam do Thời báo kinh tế Việt Nam phối hợp với Cục xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức năm 2011.
- Ngân hàng thanh toán quốc tế xuất sắc 2011 do các ngân hàng Citibank (Mỹ), Wells Fargo (Mỹ) và HSBC trao tặng.
- Top 1000 Doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt Nam 2011 được công bố bởi báo VietNamNet và sự phối hợp của Tạp chí thuế - Tổng cục thuế.

2010

- Thương hiệu Việt được yêu thích do Báo Sài Gòn Giải phóng trao tặng năm 2010.
- Nhãn hiệu cạnh tranh nổi tiếng quốc gia do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam tổ chức và bình chọn 2010.
- Ngân hàng đạt chuẩn điện Thanh toán quốc tế xuất sắc do hai ngân hàng uy tín hàng đầu là Wells Fargo và Citibank trao tặng 2010.
- Thương hiệu mạnh Việt Nam do Thời báo kinh tế Việt Nam phối hợp với Cục xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức năm 2010.
- Doanh nghiệp Thương mại Dịch vụ tiêu biểu - Top Trade Services 2010 do Bộ Công thương trao tặng.

2009

- Nhãn hiệu cạnh tranh nổi tiếng quốc gia do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam tổ chức và bình chọn 2009.
- Doanh nghiệp Thương mại Dịch vụ tiêu biểu - Top Trade Services 2009 do Bộ Công thương trao tặng.
- Thương hiệu vàng 2009 do Hiệp hội chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Việt Nam phối hợp với Bộ Công Thương bình chọn.

2008

- Nhãn hiệu cạnh tranh nổi tiếng quốc gia do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam tổ chức và bình chọn 2008.
- Ngân hàng thanh toán quốc tế xuất sắc 2008 do Wachoviabank (Mỹ) trao tặng.
- Cúp vàng Nhà bán lẻ hàng đầu VN 2008 do Hiệp hội các Nhà bán lẻ VN trao tặng.
- Thương hiệu nổi tiếng VN 2008 do VCCI và công ty Nielsen bình chọn.

2007

- Ngân hàng thanh toán quốc tế xuất sắc 2007 do Wachoviabank (Mỹ) trao tặng.
- Giải thưởng Quả Cầu Vàng – the Best Banker cho ngân hàng phát triển nhanh các sản phẩm dịch vụ công nghệ cao: Ban tổ chức hội chợ tài chính - ngân hàng - bảo hiểm Banking Expo 2007 trao tặng.
- Nhà phát hành trái phiếu công ty bản tệ tốt nhất Châu Á do Tạp chí Asia Money bình chọn.

GIỚI THIỆU VỀ ABBANK

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Sơ đồ tổ chức

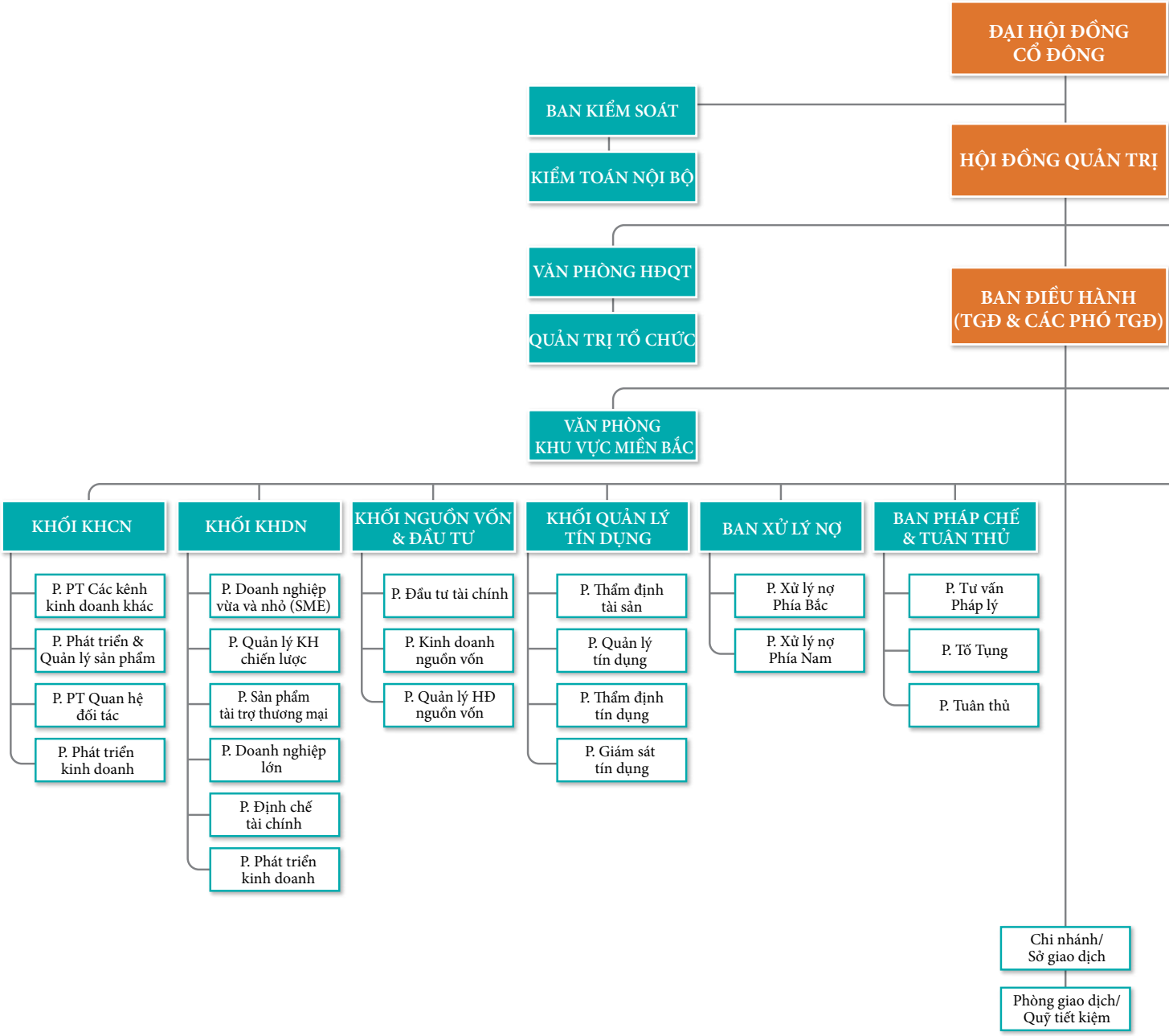

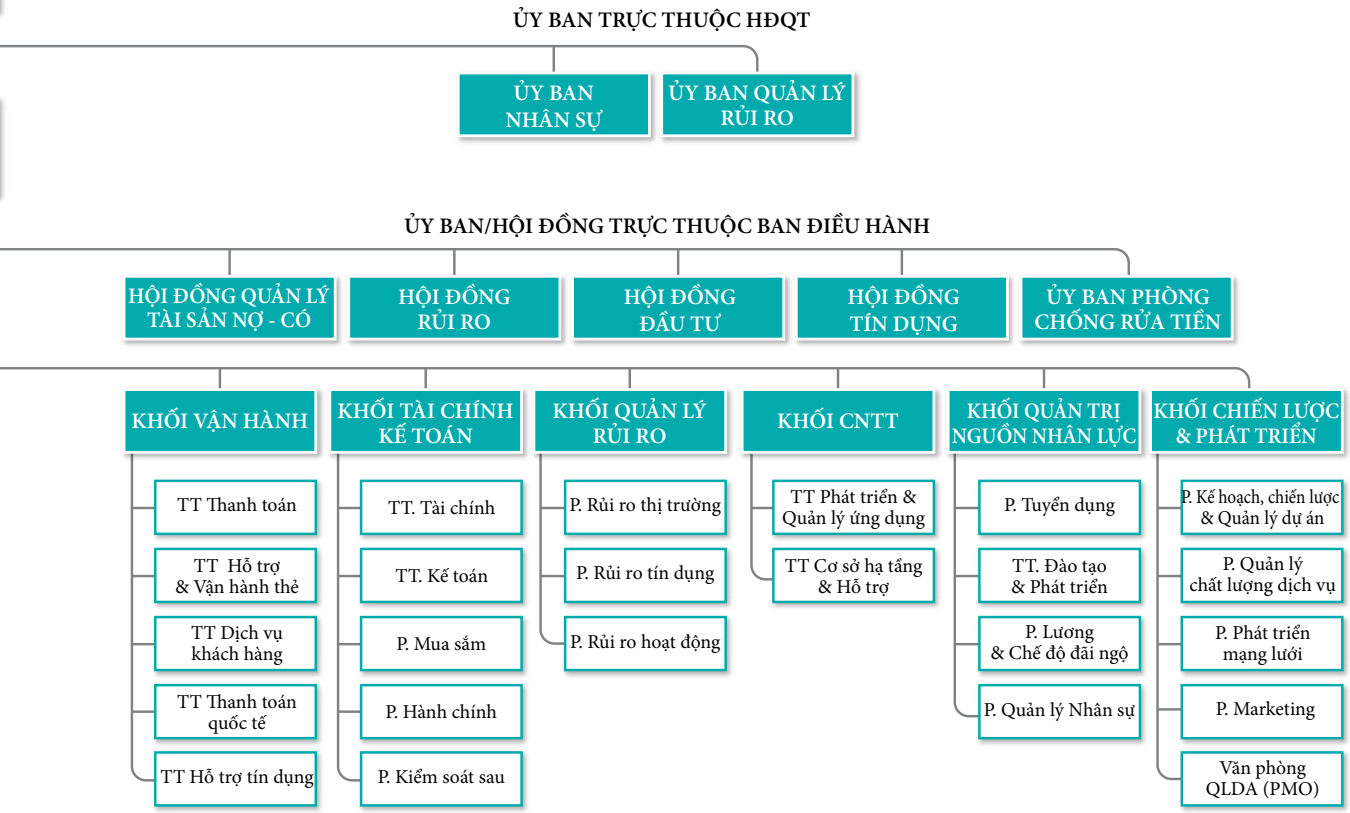

P = Phòng
TT= Trung Tâm

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông **Vũ Văn Tiền**

Chủ tịch HĐQT

Chủ nhiệm Ủy ban Nhân sự ABBANK

Sinh năm 1959

Cử nhân kinh tế - Đại học kinh tế Quốc dân.

Ông Vũ Văn Tiền là một trong các doanh nhân thành công và có uy tín tại Việt Nam. Ông đã được Nhà nước và Chính phủ tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương và Bằng khen cho các cho các đóng góp vào sự phát triển kinh tế của đất nước:

» Huân chương Lao động hạng III.
» Huy chương Vì thế hệ trẻ.
» Bằng khen của Thủ tướng chính phủ.
» Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội.
» Giải thưởng Sao đỏ.

Ông **Mai Quốc Hội**

Phó Chủ tịch HĐQT
Thành viên Ủy ban Nhân sự ABBANK

Sinh năm 1962

Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Tài chính Kế toán.

Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh trường Irvine University.

Hiện đang giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng thành viên - Tập đoàn Điện lực Việt Nam, có 31 năm công tác trong lĩnh vực Tài chính – Kế toán.

Ông Mai Quốc Hội đã vinh dự được Chính phủ trao tặng Huân chương lao động hạng III và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Ông **Đào Mạnh Kháng**

Thành viên HĐQT
Chủ tịch Ban Chỉ đạo Dự án thực hiện các Sáng kiến chiến lược của ABBANK
Chủ nhiệm Ủy ban Quản lý rủi ro tại ABBANK
Thành viên Ủy ban Nhân sự của ABBANK

Sinh năm 1969

Tiến sĩ Kinh tế trường Đại học Thương Mại, Hà Nội.

Ông Đào Mạnh Kháng đã có 21 năm kinh nghiệm công tác trong ngành tài chính ngân hàng và có gần 10 năm làm việc tại ABBANK. Hiện ông Kháng là thành viên HĐQT ABBANK, Chủ nhiệm Ủy ban Quản lý rủi ro tại ABBANK và là Chủ tịch Ban chỉ đạo Dự án triển khai 20 sáng kiến chiến lược của ABBANK giai đoạn 2014- 2018.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông **Lee Tien Poh**

Thành viên HĐQT
Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi Ro ABBANK

Sinh năm 1962, quốc tịch Malaysia.

Cử nhân toán học Đại học Malaya - Malaysia, chứng chỉ chuyên môn Kế toán của Viện Kế toán viên công huân Malaysia.

Ông Lee Tien Poh đã có 21 năm làm việc trong ngành ngân hàng tại Malaysia, hiện là Giám đốc điều hành Maybank vùng Đông Dương và TGĐ Maybank Campuchia.

Ông **Trần Bá Vinh**

Thành viên HĐQT độc lập
Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro ABBANK

Sinh năm 1957

Cử nhân Kinh tế - Trường ĐH Giao thông đường thủy (nay là trường ĐH Hàng Hải, Hải Phòng).

Cử nhân tiếng Anh – Trường ĐH Sư phạm ngoại ngữ Hà Nội.

Ông có 12 năm kinh nghiệm giảng dạy về Kinh tế tại trường ĐH Hàng Hải, và 21 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành Ngân hàng.

Ông đã được nhận Bằng khen năm 2005 của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

Ông từng làm TGĐ Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam; làm TGĐ và thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP phát triển Mêkông.

Ông **Gayle McGuigan**
Thành viên HĐQT

Sinh năm 1944, quốc tịch Hoa Kỳ.

Thạc sĩ chuyên ngành tài chính Trường Wharton, Philadelphia, PA.

Cử nhân chuyên ngành Lịch sử Trường Đại học Pennsylvania, Philadelphia, PA.

Ông có hơn 43 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính, kinh doanh tiền tệ, chứng khoán, ngân hàng tại Hoa Kỳ và các tổ chức quốc tế.

Từ năm 1971 đến năm 1995 làm việc cho các ngân hàng và tổ chức tài chính, chứng khoán khác nhau tại Hoa Kỳ và các nước. Ông làm việc cho IFC tại Washington (Hoa Kỳ) từ năm 1996 đến nay.

BAN ĐIỀU HÀNH

Ông **Phạm Duy Hiếu**
Tổng Giám đốc

Sinh năm 1978

Thạc sỹ kinh tế chuyên ngành Tài chính, Lưu thông tiền tệ & Tín dụng.

Ông Phạm Duy Hiếu có bề dày 16 năm kinh nghiệm và có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng. Ông từng đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo chủ chốt, điều hành và cố vấn cấp cao tại các ngân hàng Vietcombank, VietABank, ABBANK; các công ty chứng khoán Vincom, VNDirect; các công ty đầu tư và quản lý quỹ đầu tư Sabeco Fund Management, IPA Investment.

Năm 2014, ông được nhận giải thưởng Doanh nhân trẻ Việt Nam tiêu biểu của năm.

Bà **Phạm Thị Hiền**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1973

Cử nhân Học viện Ngân hàng

Thạc sĩ Kinh tế Ngân hàng và Tài chính (MEBF) CFVG Hà Nội.

Bà Phạm Thị Hiền có 22 năm hoạt động trong ngành Tài chính ngân hàng Việt Nam, trong đó có 13 năm làm việc tại Vietcombank, 4 năm tại HSBC Việt Nam và 4 năm làm việc tại ABBANK.

Ông **Bùi Trung Kiên**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1973

Cử nhân Ngân hàng và Tài chính, Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội.

Cử nhân Ngoại ngữ, Đại học Mở Hà Nội.

Cử nhân Luật, Đại học Mở Hà Nội.

Thạc sỹ Quản lý chính sách công (Đại học Quốc gia Singapore).

Ông Bùi Trung Kiên đã có 20 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành tài chính ngân hàng của Việt Nam, trong đó có 12 năm làm việc tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 8 năm làm việc tại Ngân hàng An Bình.

BAN ĐIỀU HÀNH

Bà **Nguyễn Thị Ngọc Mai**
Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1974

Kỹ sư Kinh tế năng lượng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Thạc sỹ Kinh tế Năng lượng, Học Viện Công nghệ Châu Á.

Tiến sỹ Kinh tế, Đại học Kwansei Gakuin, Nhật bản.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai đã có 20 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính, trong đó có 12 năm hoạt động trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, tài chính dự án thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và 8 năm làm việc tại ABBANK.

Ông **Cù Anh Tuấn**
Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1972

Cử nhân Học viện Ngân hàng, chuyên ngành Tín dụng.

Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính – Kế toán, Đại học Công nghệ Swinburne (Australia). Ông đạt chứng chỉ CPA từ năm 2005.

Ông Cù Anh Tuấn đã có 22 năm kinh nghiệm về tài chính - kế toán và quản lý tại các Doanh nghiệp khác nhau, trong đó đã từng nắm giữ vị trí Giám đốc Tài chính SCIC (2007-2011) và Giám đốc Tài chính tại Techcombank (2011-2014).

Ông **Trần Xê**
Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1955

Cử nhân Đại học Bách khoa Hà Nội.

Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Kinh tế Đà Nẵng.

Ông Trần Xê đã có hơn 17 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng Việt Nam tại Techcombank và ABBANK. Từ năm 2007 đến nay, ông Xê đã giữ nhiều cương vị quan trọng tại ABBANK như: Giám đốc chi nhánh ABBANK Đà Nẵng và Giám đốc ABBANK khu vực miền Trung.

BAN KIỂM SOÁT

Bà **Nguyễn Thị Hạnh Tâm**
Trưởng Ban Kiểm soát

Sinh năm 1972

Cử nhân chuyên ngành Tài chính - Tín dụng, Học viện Ngân hàng.

Cử nhân chuyên ngành Kế toán, Học viện Ngân hàng.

Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.

Chứng chỉ Kế toán trưởng.

Bà Nguyễn Thị Hạnh Tâm đã có 22 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.

Ông **Nguyễn Phan Long**
Thành viên chuyên trách

Sinh năm 1962

Cử nhân kinh tế - Đại học Tài chính Kế toán TP.HCM.

Cử nhân Luật – Đại học Luật Hà Nội.

Ông Nguyễn Phan Long đã có 30 năm công tác trong ngành tài chính - kế toán, trong đó có 10 năm trực tiếp làm kế toán tổng hợp và kế toán trưởng.

Ông **Cáp Tuấn Anh**

Thành viên Ban kiểm soát

Sinh năm 1977

Thạc sỹ Tài chính - University of Houston-Clear Lake.

Ông Cáp Tuấn Anh đã có 14 năm làm việc trong lĩnh vực tài chính - kế toán.

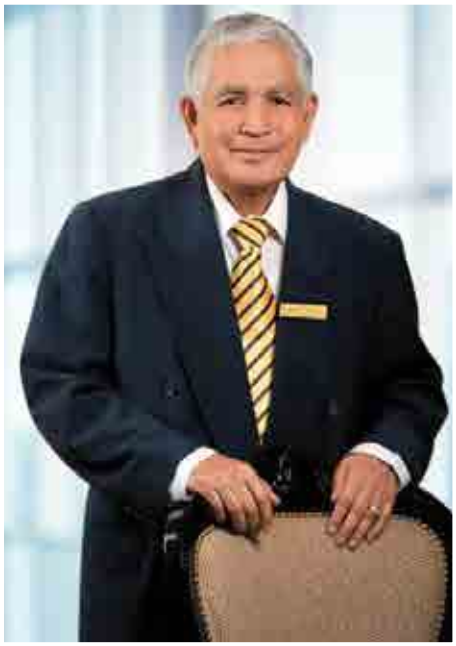

Ông **Hadenan bin A.Jalil**

Thành viên Ban kiểm soát

Sinh năm 1946, Quốc tịch Malaysia

Cử nhân kinh tế Hons - University of Malaysia.

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Asian Institute of Management, Manila.

Tiến sĩ - Henley - The Management College/ Brunel University, United Kingdom.

Ông có 44 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, thuế, kiểm toán, ngân hàng.

Là Thành viên HĐQT Maybank.

Thành viên HĐQT chi nhánh ngân hàng Maybank Islamic Berhad.

Chủ tịch ICB Islamic bank Ltd, Dhaka Bangladesh.

Ông từng giữ các chức vụ cao cấp của các công ty khác nhau tại Malaysia, Thành viên Ban kiểm toán JCorp và Chủ tịch Ủy ban chống tham nhũng Malaysia.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NHỮNG NÉT NỔI BẬT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2014

Năm 2014, ABBANK thực hiện theo mục tiêu Chiến lược 2014 - 2018 để tiếp tục giữ vững vị thế, hoạt động an toàn hiệu quả và chuyển đổi ngân hàng theo 20 sáng kiến chiến lược đã được phê duyệt nhằm đưa ABBANK trở thành Ngân hàng TMCP hàng đầu Việt Nam tập trung vào lĩnh vực bán lẻ.

Năm 2014, vượt qua những khó khăn thách thức của ngành ngân hàng cũng như của nền kinh tế nói chung, các chỉ tiêu về tổng tài sản, huy động và cho vay của ABBANK đều vượt kế hoạch đề ra và tăng trưởng so với năm 2013. Chi phí hoạt động được kiểm soát chặt chẽ. Các chỉ tiêu đảm bảo an toàn đều được giữ vững. Đặc biệt, điểm sáng của năm 2014 là ABBANK đã thành công trong việc hoàn thành kế hoạch thu hồi và xử lý nợ xấu, là một trong các ngân hàng xử lý nợ xấu tốt nhất trên địa bàn.

Năm 2015, ABBANK sẽ tiếp tục phát huy sức mạnh nội tại, hoàn thiện theo cơ cấu tổ chức mới nhằm nâng cao năng lực quản trị, điều hành. ABBANK quyết tâm phấn đấu để xây dựng ngân hàng ngày càng phát triển, hoạt động ổn định, uy tín.

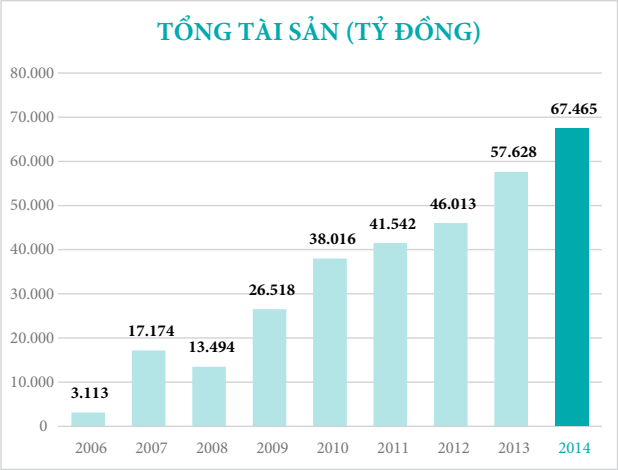

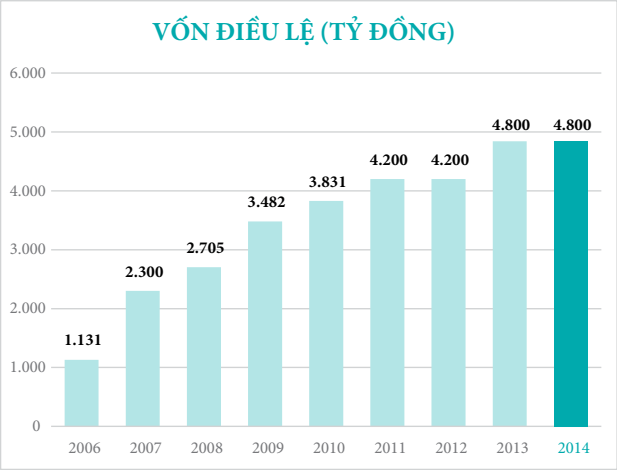

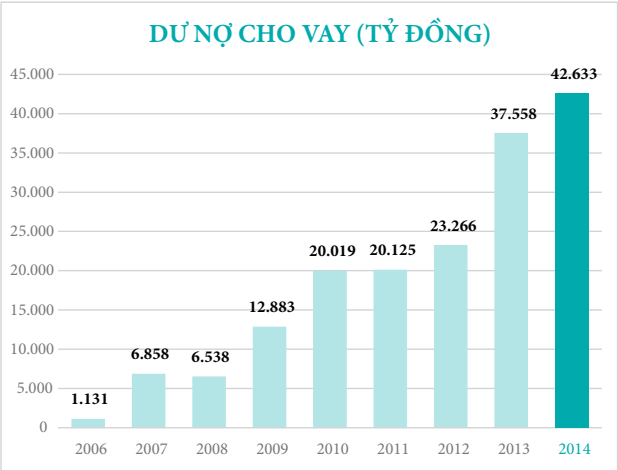

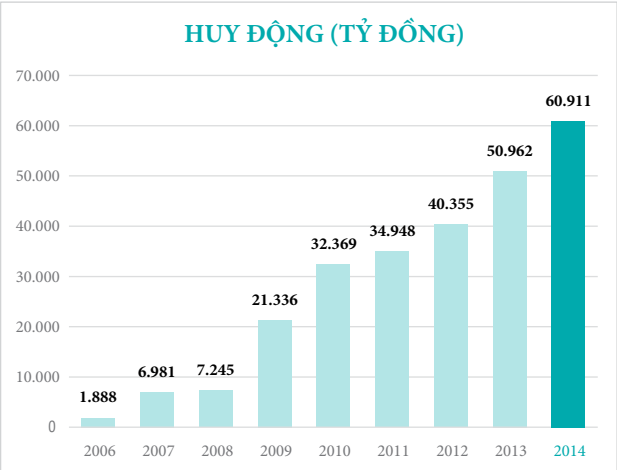

Ghi chú: *Số liệu của năm 2010, 2011, 2012, 2013 và 2014 là theo số liệu của BCKT hợp nhất.*
Số liệu Huy động bao gồm Thị trường 1,2.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỦNG CỐ HỆ THỐNG

Nhận thức rõ những khó khăn thách thức của thị trường, năm 2014, Hội đồng Quản trị ABBANK đã tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành và toàn thể Cán bộ nhân viên ABBANK thực hiện phương châm kinh doanh thận trọng, an toàn, đảm bảo chất lượng tài sản và đặc biệt là huy động toàn lực tham gia xử lý nợ xấu, tái cơ cấu ngân hàng, tinh giản bộ máy để đưa ngân hàng vượt qua khó khăn.

Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành tập trung những công tác chính trong hoạt động kinh doanh như:

- Duy trì ổn định thanh khoản, đảm bảo nguồn vốn dồi dào;
- Phát triển tín dụng với phương châm An toàn – Hiệu quả;
- Tập trung nguồn lực quản lý tín dụng nhằm đảm bảo chất lượng tài sản. Các khoản nợ tín dụng được theo dõi sát sao để có phương án xử lý linh hoạt, kịp thời, đảm bảo an toàn vốn cho ngân hàng;
- Tăng cường các biện pháp quản lý rủi ro và xử lý các hậu quả phát sinh từ rủi ro tín dụng, nghiệp vụ và vận hành.

TẬP TRUNG TRÍ TUỆ VÀ NGUỒN LỰC ĐỂ CỦNG CỐ HỆ THỐNG, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Trên tất cả các hoạt động, nhằm xây dựng Ngân hàng TMCP An Bình phát triển ổn định và bền vững, trong năm 2014, ABBANK tiếp tục thực hiện dự án Tái cấu trúc hệ thống, điều chỉnh quy trình, quy chế theo mô hình cơ cấu mới, sắp xếp lại nhân sự phù hợp với năng lực và hệ thống. Ngoài ra, ABBANK đã tiếp nhận sự trợ giúp của chuyên gia về Quản lý rủi ro và chuyên gia về Chiến lược phát triển do Maybank cử sang nhằm hỗ trợ nguồn lực và kinh nghiệm quản trị. ABBANK cũng tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các cổ đông lớn như EVN, IFC và Geleximco.

▪ Tái cấu trúc để phát triển

Năm 2014, ABBANK tiếp tục tái cấu trúc hệ thống theo kế hoạch từ năm 2012 và dự kiến hoàn thành trong vòng 5 năm kể từ thời điểm chính thức thực hiện.

Về phát triển nhân lực, ABBANK đã áp dụng cơ cấu thang lương mới được chuẩn hóa, xây dựng chính sách đãi ngộ nhân sự phù hợp và thực hiện dự án phát hiện, phát triển nhân sự kế thừa ở cấp lãnh đạo chi nhánh.

Về tài chính, ABBANK đã thực hiện mô hình quản lý tập trung, tiết kiệm chi phí hiệu quả thông qua dự án Tập trung hóa Kế toán tài chính & Kiểm soát định mức chi phí.

Hiện tại, ABBANK đã hoàn thành việc tái cấu trúc tại Hội sở và đang nghiên cứu cải thiện bộ máy để tăng hiệu quả kinh doanh ở các Chi nhánh, Phòng giao dịch. Với sự hỗ trợ kinh nghiệm từ Maybank và IFC, ABBANK đã và sẽ triển khai hàng loạt các công tác trọng tâm nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của ABBANK gồm: nâng cao năng lực bán hàng, xây dựng cơ chế quản lý rủi ro theo chuẩn quốc tế, tăng cường kiểm soát và xử lý nợ xấu, củng cố nhận diện thương hiệu và mạng lưới hoạt động.

Trong thời gian tới, dự án sẽ liên tục có sự kiểm soát, xem xét, cập nhật, điều chỉnh nhằm phù hợp với các chính sách, quy định của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước và tình hình thị trường kinh tế - tài chính - ngân hàng tại Việt Nam.

TẦM NHÌN SỨ MỆNH ABBANK GIAI ĐOẠN 2014-2018: KHÁT VỌNG VÀ MỤC TIÊU

Là một nền kinh tế năng động, tăng trưởng cao và ổn định trong nhiều năm vừa qua, Việt Nam là một thị trường đầy tiềm năng cho việc phát triển các dịch vụ tài chính ngân hàng bán lẻ. Bên cạnh đó, cùng với xu thế mở rộng và khả năng tiếp cận các dịch vụ ngân hàng ngày càng thuận lợi và đa dạng hơn thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển các sản phẩm ngân hàng mới, hiện đại; các ngân hàng Việt Nam đang đứng trước cơ hội phát triển nhanh và bền vững thông qua hoạt động ngân hàng bán lẻ.

Đi theo định hướng bán lẻ, ABBANK xác định có đủ tiềm năng để phát triển nhờ lợi thế của đội ngũ nhân sự trẻ, nhiệt huyết, năng động và hệ thống giao dịch rộng khắp cả nước. Sự hợp tác và hỗ trợ từ các đối tác chiến lược lớn trong và ngoài nước, đặc biệt kể đến thế mạnh và kinh nghiệm của hai cổ đông Maybank – IFC trong hoạt động ngân hàng bán lẻ, cùng ưu thế hợp tác với cổ đông chiến lược là Tập đoàn điện lực Việt Nam về mạng lưới, số lượng các hộ dùng điện, nhà thầu điện lực… chính là lợi thế để ABBANK tự tin hoàn thiện các mục tiêu và tầm nhìn chiến lược của mình là trở thành Ngân hàng TMCP hàng đầu tại Việt Nam, tập trung vào lĩnh vực bán lẻ.

Để hiện thực hóa nội dung Tầm nhìn, Sứ mệnh, Mục tiêu và các Sáng kiến Chiến lược của ABBANK tới năm 2018, Hội đồng Quản trị ABBANK phê duyệt 22 dự án triển khai trên nhiều lĩnh vực được giám sát chặt chẽ bởi Ban Chỉ đạo dự án (SC) và thông qua đơn vị hỗ trợ là Văn phòng Quản lý dự án trực thuộc Khối Chiến lược & Phát triển.

Trong năm 2014, 13 dự án đã bắt đầu triển khai, bao gồm:

1. Xây dựng chính sách tiền lương, đãi ngộ.
2. Xây dựng và áp dụng KPIs trong đo lường hiệu quả công việc.
3. Quản lý nhân tài và phát triển đội ngũ kế cận tại ABBANK (Dự án Talent).
4. Nâng cao năng lực bán hàng mảng KHCN.
5. Cải thiện sản phẩm dịch vụ mảng KHCN.
6. Nâng cao năng lực cạnh tranh phân khúc SME.
7. Cải tiến hệ thống tổ chức quản lý của các Chi nhánh.
8. Xây dựng hệ thống thông tin về quản lý tín dụng và cảnh báo sớm nợ xấu.
9. Xây dựng hệ thống thông tin quản trị nợ xấu.
10. Xây dựng và triển khai khung quản lý rủi ro.
11. Quản lý tập trung hạch toán kế toán và kiểm soát định mức chi phí.
12. Tập trung hóa hoạt động vận hành.
13. Dự án xây dựng khung định giá điều chuyển vốn nội bộ.

Trong năm 2015, Ban chỉ đạo dự án sẽ triển khai 9 dự án như sau:

1. Đẩy mạnh quản trị bán hàng.
2. Đa dạng hóa dịch vụ để tăng thu phí.
3. Nghiên cứu thành lập Trung tâm kinh doanh.
4. Cải tiến và phát triển các kênh kinh doanh phi truyền thống như e-banking, mobile banking, MPOS, EMV, dịch vụ thu hộ và các kênh phi truyền thống khác.
5. Xây dựng hệ thống tiêu chuẩn phát triển của Chi nhánh, Phòng giao dịch (Quy mô, hiệu quả, thời gian, địa điểm, kết cấu hạ tầng, bộ nhận diện thương hiệu…).
6. Triển khai chương trình quản trị khách hàng nhằm phân tích dữ liệu về khách hàng, phân khúc khách hàng hợp lý để định hướng bán hàng hiệu quả hơn. Tối ưu hóa mức độ sử dụng các sản phẩm, dịch vụ trong danh mục khách hàng.
7. Hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp và quy trình nội bộ.
8. Xây dựng Trung tâm phê duyệt tín dụng tập trung tại Hội sở.
9. Xây dựng kho dữ liệu Data Warehouse.

Dự kiến, tới tháng 6/2016, toàn bộ 22 dự án sẽ hoàn thành.

TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN NĂM 2015

Năm 2014, nhìn chung ngành ngân hàng đã đạt được những kết quả tích cực trong hoạt động kinh doanh. Hệ thống ngân hàng được củng cố; thanh khoản đảm bảo; tỷ giá, lãi suất đã được ổn định ở mức hợp lý và hỗ trợ tốt cho các ngành kinh tế - đặt nền tảng cho triển vọng khả quan hơn của hoạt động ngân hàng trong năm 2015.

Năm 2015, với định hướng phát triển bền vững đồng thời tăng trưởng quy mô, ABBANK tiếp tục hoàn thiện tái cấu trúc hệ thống, ổn định và vận hành theo cơ cấu tổ chức mới, sẵn sàng cho chiến lược phát triển dài hạn, vừa phát triển tự thân vừa sẵn sàng cho khả năng hợp nhất với một tổ chức khác để tăng quy mô và hiệu quả kinh doanh – đảm bảo mục tiêu đưa ABBANK trở thành một trong 10 ngân hàng TMCP lớn nhất Việt Nam trong những năm sắp tới, mang lại giá trị thặng dư cho Cổ đông, Khách hàng và Cán bộ nhân viên.

Đầu năm 2015, ABBANK bắt đầu phối hợp với Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) để thực hiện đánh giá định kỳ về năng lực quản trị điều hành của Ngân hàng, nhằm mục tiêu đưa ra các khuyến nghị tăng năng lực quản trị từ cấp cao nhất. Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành xác định mục tiêu chính của ABBANK trong năm 2015 là nâng cao năng lực quản trị, năng lực cạnh tranh trên thị trường; đảm bảo kinh doanh hiệu quả, an toàn; tuân thủ các quy định chung của Ngân hàng Nhà nước và áp dụng các thông lệ quốc tế. Hội đồng Quản trị chỉ đạo Ban Điều hành triển khai kế hoạch chiến lược từ nay đến 2018, chú trọng vào việc tăng trưởng quy mô, củng cố hệ thống, phát triển nguồn nhân lực, quản trị tín dụng, quản lý rủi ro.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2014

Do những khó khăn của nền kinh tế thế giới và trong nước, hoạt động của hệ thống ngân hàng trong năm 2014 tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức. Bên cạnh đó, với chính sách tiền tệ linh hoạt và kịp thời của NHNN một số yếu tố kinh tế vĩ mô đã có những chuyển biến tích cực. Trong bối cảnh nền kinh tế năm 2014, ABBANK đã chủ động thực hiện tự tái cấu trúc theo định hướng bán lẻ và đã đạt được một số thành tựu nhất định.

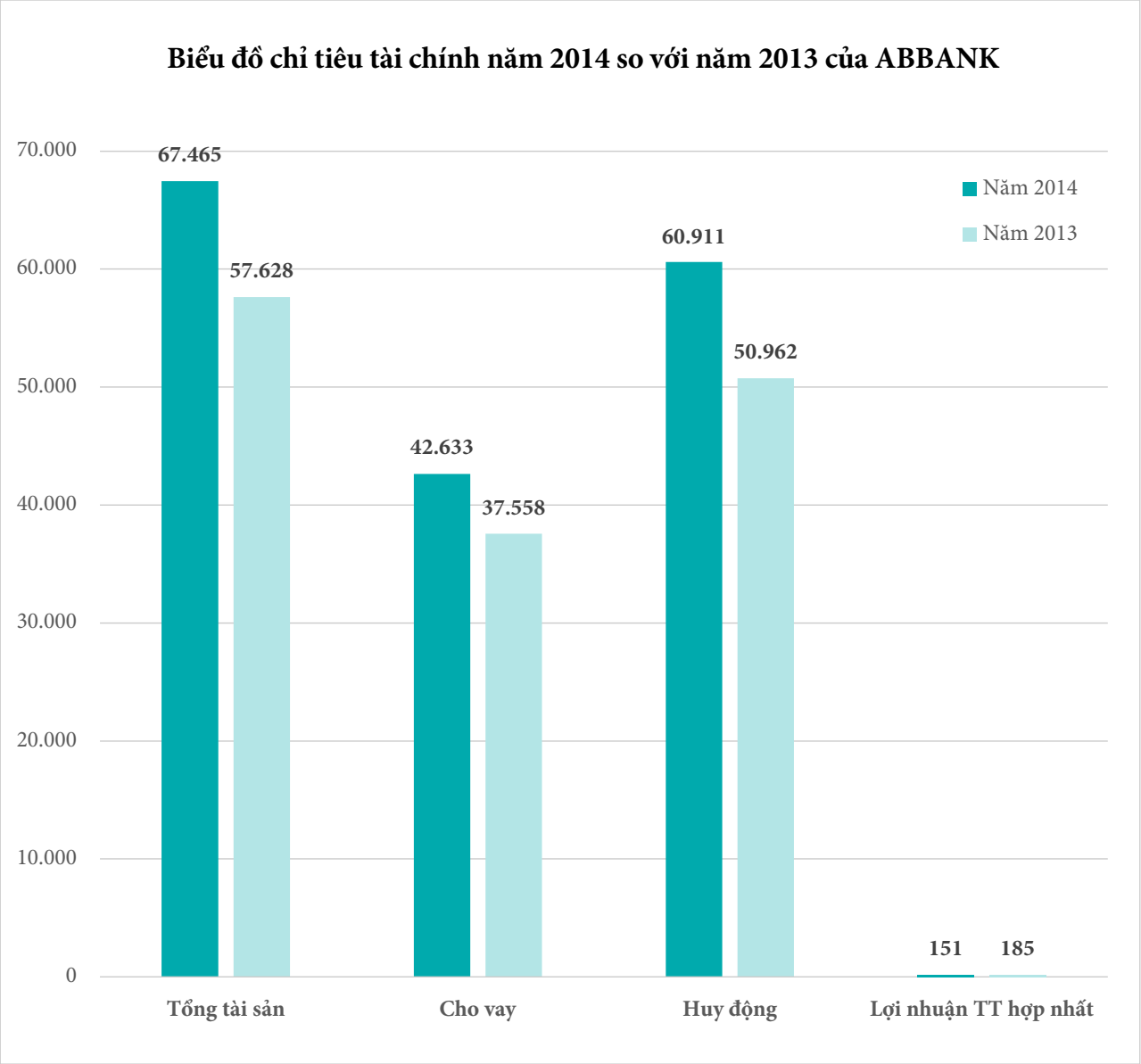

Xét theo các Mục tiêu chiến lược đến năm 2018 đã được HĐQT phê duyệt, ABBANK đã đạt những thành quả nhất định trong năm 2014.

KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

- **Tín dụng:**

Với mục tiêu chiến lược trở thành một trong 10 ngân hàng TMCP hàng đầu tại Việt Nam, tập trung vào lĩnh vực bán lẻ và dư nợ Khách hàng cá nhân chiếm 50% trong tổng dư nợ toàn hệ thống ABBANK đến năm 2018, ABBANK liên tục đẩy mạnh phát triển các sản phẩm cho vay khách hàng cá nhân và các chương trình khuyến mại cho vay hấp dẫn.

Trong năm 2014, ABBANK đã triển khai các gói ưu đãi về lãi suất cho vay, như: "Ưu đãi cả năm - Thỏa sức tận hưởng", "Ưu đãi cho vay - Cơ hội trong tầm tay", "Vui ưu đãi dài - Mừng lãi suất giảm" và "Đầy ưu đãi - Đủ niềm vui"… với tổng hạn mức các gói ưu đãi trong năm 2014 lên đến 4.380 tỷ đồng, qua đó hỗ trợ nguồn vốn chi phí thấp từ ngắn hạn cho đến trung, dài hạn để thu hút khách hàng mới và tạo dựng mối quan hệ lâu dài với các khách hàng hiện hữu.

- **Huy động vốn:**

Trước tình trạng lãi suất huy động liên tục giảm của thị thường Việt Nam trong năm 2014, ABBANK đã chủ động điều chỉnh lãi suất huy động khá linh hoạt, vừa đảm bảo đáp ứng cạnh tranh trong bối cảnh thị trường nhiều biến động, vừa cân đối được nguồn vốn trung dài hạn để phục vụ cho vay.

Cùng với đó, ABBANK cũng kịp thời đưa ra những chương trình ưu đãi cho khách hàng gửi tiết kiệm như "Quà tặng tháng 3", "Quà tặng mừng sinh nhật", "Hân hoan ngàn quà tặng - Phấn khởi đón lộc xuân" để tri ân khách hàng trong các dịp lễ, đồng thời tranh thủ thu hút nguồn vốn nhàn rỗi từ khách hàng cá nhân qua đó giúp gia tăng quy mô và tổng tài sản của ABBANK.

Năm 2014, hoạt động huy động vốn từ khách hàng cá nhân trên toàn hệ thống của ABBANK tiếp tục giữ được sự tăng trưởng tốt, đạt 101% kế hoạch đề ra.

- **Phát triển sản phẩm dịch vụ khách hàng cá nhân:**

Năm 2014, ABBANK tiếp tục phát triển thêm nhiều tính năng cho các dịch vụ như:

- Chuyển tiền liên ngân hàng: Hoàn thành kết nối kỹ thuật Dịch vụ chuyển tiền nhanh liên ngân hàng qua Smartlink/ BanknetVN trên Online Banking.

- Thanh toán tiền điện: Hợp tác triển khai thanh toán tiền điện trực tuyến trên website của Tổng công ty Điện lực Hồ Chí Minh. Quy định bổ sung thời điểm chốt số liệu với EVN Hồ Chí Minh nhằm tăng cường tần suất chấm xóa nợ để ghi nhận nhanh chóng kết quả giao dịch của khách hàng kịp thời.

Ngoài ra, ABBANK đã điều chỉnh biểu phí dịch vụ khách hàng cá nhân theo tình hình chung của thị trường và triển khai thu phí đối với dịch vụ SMS Banking, qua đó gia tăng đáng kể phí thu từ các dịch vụ trong năm 2014.

Bên cạnh đó, hàng loạt các chương trình khuyến mại cho dịch vụ như: "Trải nghiệm dịch vụ - Cơ hội nhân đôi" dành cho dịch vụ Online Banking, chương trình "Giao dịch Western - Đón quà như ý" áp dụng đối với dịch vụ chuyển/nhận tiền Western Union,… đã thu hút khách hàng sử dụng các dịch vụ tiện ích, hiện đại và liên tục gia tăng số lượng giao dịch tại ABBANK.

SẢN PHẨM THẺ

Với nền tảng công nghệ đã được xây dựng, ABBANK tự hào là ngân hàng đầu tiên và duy nhất triển khai Dịch vụ hệ thống ATM, POS chấp nhận thanh toán tiền điện đối với bất kỳ các thẻ VISA, thông qua kết nối thành công với Tổng công ty Điện lực Miền Nam, Tổng công ty Điện lực Hồ Chí Minh, Tổng công ty Điện lực Miền Trung và Tổng công ty Điện lực Miền Bắc. Từ đó, giúp ABBANK mở rộng các kênh thanh toán tiền điện, bao gồm: Thanh toán tại quầy, thanh toán trích nợ tự động tài khoản, thanh toán trên E-banking, thanh toán qua VNPost, thanh toán qua ATM…

Năm 2014, bên cạnh các chương trình ưu đãi xây dựng phục vụ chủ thẻ xuyên suốt cả năm, ABBANK còn chú trọng vào việc gia tăng tiện ích cho chủ thẻ, mở rộng mạng lưới chấp nhận thẻ trong nước và quốc tế thông qua việc hoàn thành các dự án lớn trong năm như: Dịch vụ chuyển khoản liên ngân hàng 24x7 qua các kênh ATM/POS/E-banking bằng thẻ/tài khoản; Dịch vụ chuyển khoản quốc tế 24x7 bằng thẻ; Dịch vụ mua vé máy bay qua mạng…

Nổi bật nhất trong năm 2014, ABBANK đã phối hợp cùng đối tác chiến lược Maybank kết nối thành công hệ thống thẻ của ABBANK và Maybank để mở rộng mạng lưới chấp nhận thẻ cho chủ thẻ của cả 2 ngân hàng. Thông qua dự án này, chủ thẻ nội địa của ABBANK có thể thực hiện giao dịch tại ATM của Maybank tại Malaysia và ngược lại. Dự án này góp phần nâng cao vị thế của ABBANK trên thị trường thẻ quốc tế và mở ra một bước tiến mới trong mối quan hệ hợp tác – đầu tư giữa ABBANK và Maybank trong tương lai.

Ngoài ra, ABBANK cũng là ngân hàng đầu tiên phối hợp cùng với Công ty Cổ phần chuyển mạch quốc gia (BanknetVN) chính thức triển khai Dịch vụ Chuyển khoản liên quốc gia. Theo đó, khách hàng của ABBANK có thể nhận tiền chuyển về tức thời từ các khách hàng của ngân hàng tại Hàn Quốc. Giai đoạn tiếp theo dịch vụ sẽ được mở rộng tới các quốc gia có tổ chức chuyển mạch là thành viên của Mạng Châu Á (APN).

Năm 2014, ABBANK cũng hoàn thiện dòng sản phẩm thẻ mang thương hiệu ABBANK VISA Platinum, dự kiến ra mắt thị trường vào quý II năm 2015.

Ngoài ra, trong bối cảnh thị trường thẻ quốc tế và trong nước tiềm ẩn nhiều rủi ro, năm 2014, ABBANK đã khởi động các dự án quan trọng nhằm đảm bảo công tác quản lý rủi ro thẻ và đầu tư, xây dựng hệ thống đạt tiêu chuẩn quốc tế:

- Dự án phát hành thẻ EMV: Toàn bộ thẻ quốc tế VISA của ABBANK sẽ được phát hành theo tiêu chuẩn thẻ Chip EMV, đảm bảo tính an toàn, bảo mật cao nhất cho khách hàng khi sử dụng. Dự kiến dự án sẽ hoàn thành vào quý II/2015.

- Dự án PCI DSS: Dự kiến sau khi hoàn thành vào quý II/2015, dự án sẽ đóng vai trò chứng nhận hệ thống công nghệ của ABBANK đạt tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực thanh toán thẻ PCI DSS (Payment Card Industry Data Standard Security).

Tổng kết tình hình kinh doanh thẻ năm 2014, số lượng thẻ lũy kế tính đến 31/12/2014: 359.973 thẻ ghi nợ nội địa YOUcard, 36.121 thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ tín dụng quốc tế ABBANK VISA.

KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

▪ Tín dụng:

Tính đến hết 31/12/2014, cho vay khách hàng doanh nghiệp của ABBANK đạt 17.745 tỷ đồng, tăng 1.900 tỷ đồng (tương đương tăng 12%) so với cuối năm 2013.

Trong đó, đối tượng khách hàng doanh nghiệp mà ABBANK tập trung phát triển là phân khúc khách hàng SME. Tính đến hết năm 2014, cho vay SME đạt mức tăng trưởng 30% về cả số lượng khách hàng (tăng 632 khách hàng) và dư nợ (tăng 2.248 tỷ đồng) so với cuối năm 2013. Tỷ trọng dư nợ cho vay khách hàng SME cuối năm 2014 đạt 55% trên tổng dư nợ cho vay khách hàng doanh nghiệp.

Để đạt được kết quả này, ABBANK đã không ngừng nghiên cứu và triển khai các giải pháp tài chính đáp ứng đầy đủ, trọn gói các nhu cầu của khách hàng theo biến động của thị trường. Có thể kể đến một số chương trình tiêu biểu như: "Kết nối doanh nghiệp – Gia tăng tiện ích", "Đồng hành cùng doanh nghiệp xuất khẩu", "ABBANK + Tiếp sức cùng doanh nghiệp"; "Hợp tác nhà thầu – Phát triển bền lâu", "Về đích cùng doanh nghiệp"…

Đặc biệt, nhằm tăng cường hiệu quả của công tác quản lý tín dụng, năm 2014 ABBANK đã triển khai thành công mô hình Trung tâm Hỗ trợ tín dụng (HTTD) tập trung trên toàn hệ thống. Bắt đầu thực hiện từ tháng 03/2014, sau gần một năm hoạt động, Trung tâm đã ổn định về mô hình tổ chức, nhân sự; góp phần nâng cao tính tuân thủ từ các Đơn vị kinh doanh, phát huy tốt vai trò của một đơn vị độc lập thực hiện nghiệp vụ hỗ trợ tín dụng từ đó giúp giảm thiểu rủi ro tín dụng và nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp tới khách hàng.

▪ Huy động vốn:

Tính đến 31/12/2014 huy động mảng khách hàng doanh nghiệp (KHDN) đạt 26.464 tỷ đồng, tăng 3.149 tỷ đồng (tương đương tăng 14%) so với cuối năm 2013 và đạt gần 110% so với kế hoạch năm 2014.

Huy động mảng KHDN chiếm tỷ trọng gần 58% trong tổng huy động từ thị trường 1 của Ngân hàng. Đặc biệt, ABBANK là một trong những ngân hàng có tỷ trọng huy động tiền gửi không kỳ hạn trên tổng huy động mảng KHDN khá tốt, đạt 22,3% trong tổng huy động thị trường 1 (tăng 11% so với số cuối năm 2013). Con số này được duy trì ổn định và có tăng trưởng trong thời gian vừa qua. Điều này góp phần giảm lãi suất huy động bình quân đầu vào về mức thấp đối với mảng KHDN.

▪ Thu dịch vụ

Tính đến ngày 31/12/2014, tổng thu dịch vụ ABBANK đạt 194,4 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2013, thu dịch vụ đã tăng 21,9 tỷ đồng (tương đương tăng 13%) và đạt 83% so với kế hoạch 2014.

Để đạt được kết quả trên, trong năm 2014, ABBANK tiếp tục đẩy mạnh phát triển các sản phẩm, dịch vụ đã triển khai thành công thời gian qua như Gói sản phẩm dịch vụ liên quan đến điện lực: thu hộ tiền điện tại quầy, thu hộ tiền điện tại nhà khách hàng, thu tiền điện tự động, quản lý vốn đầu tư EVN; phát triển các sản phẩm ngân hàng điện tử như: nâng cấp & cải tiến E-Banking, Phone Banking, SMS Banking…

Ngoài ra, ABBANK còn tập trung xây dựng và triển khai các sản phẩm, dịch vụ mới có hàm lượng công nghệ cao,

nhằm tăng thu phí dịch vụ như: Kết nối trực tiếp với cổng thông tin điện tử của Tổng Cục Thuế và Kho bạc nhà nước trong việc thu thuế nội địa, thu hộ thuế xuất nhập khẩu và bảo lãnh hải quan điện tử…

ABBANK vẫn đang tiếp tục duy trì & mở rộng quan hệ với các Ngân hàng đối tác trong và ngoài nước như: Deutsche Bank, HSBC, ANZ, Maybank… để phát triển dịch vụ thu chi hộ, mở rộng cơ sở khách hàng, tăng thu phí dịch vụ.

Kết quả đạt được, đặc biệt đối với lĩnh vực huy động và dịch vụ đã giúp ABBANK luôn đảm bảo tốt thanh khoản, đa dạng hóa nguồn thu, hạn chế rủi ro, tạo tiền đề phát triển ổn định và bền vững.

▪ Thanh toán quốc tế

Tiếp tục phát huy lợi thế về chất lượng dịch vụ thanh toán quốc tế và sự đa dạng, hiệu quả các sản phẩm dịch vụ tài trợ thương mại suốt thời gian vừa qua, hoạt động năm 2014 của ABBANK có thêm 1 điểm sáng về tỷ lệ tăng trưởng doanh số thanh toán quốc tế khá ấn tượng.

Doanh số thanh toán quốc tế đến ngày 31/12/2014 đạt 1.229 triệu USD, tăng 369 triệu USD (tương đương với mức tăng 43%) so với thực hiện năm 2013 và đạt 120% kế hoạch năm 2014. Tỷ lệ điện chuẩn tiếp tục tăng ở mức cao, đạt 98,2%, góp phần củng cố vị trí của ABBANK thuộc nhóm ít ngân hàng có tỷ lệ điện chuẩn gần đạt mức tối đa.

Bên cạnh đó, nhằm đảm bảo an toàn, hiệu quả công tác thanh toán quốc tế, ABBANK đã thực hiện chuẩn hóa và cập nhật thường xuyên các quy trình nghiệp vụ TTQT; áp dụng chuẩn thời gian xử lý chứng từ TTQT (SLA) và tổ chức các khóa đào tạo, thi nghiệp vụ trên toàn hệ thống nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày một gia tăng của khách hàng.

Với đội ngũ nhân viên vững vàng về nghiệp vụ, hoạt động Thanh toán quốc tế (TTQT) của ABBANK tự tin tiếp tục phát triển mạnh mẽ, tạo được lòng tin vững chắc đối với khách hàng và các ngân hàng đại lý.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

- **Hoạt động ngân hàng đại lý - F.I**

ABBANK hiện đang duy trì mạng lưới ngân hàng đại lý rộng lớn, với gần 500 Ngân hàng đối tác tại 70 quốc gia trên thế giới. Hàng năm, mạng lưới ngân hàng đại lý vẫn tiếp tục được mở rộng nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu giao dịch quốc tế của các khách hàng.

Trong năm 2014, việc hợp tác với các Định chế tài chính được chú trọng đẩy mạnh về chiều sâu ở các lĩnh vực thanh toán và tài trợ thương mại với các đối tác chiến lược: Wells Fargo, JP Morgan Chase… Đặc biệt, ABBANK đã được các cổ đông (Maybank, IFC) cũng như Ban quản lý dự án tín dụng quốc tế - Ngân hàng Nhà nước đánh giá cao và nâng hạn mức tài trợ thương mại, hạn mức cho vay theo dự án SMEFP III để tạo nguồn vốn ưu đãi, hỗ trợ các khách hàng xuất nhập khẩu, các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI

Tính đến cuối năm 2014, hệ thống mạng lưới ABBANK đã đạt 146 điểm giao dịch trên 29 tỉnh/thành phố gồm, 01 Sở giao dịch, 29 Chi nhánh, 101 Phòng giao dịch và 15 Quỹ tiết kiệm, tăng 01 điểm giao dịch so với năm 2013.

	2012	2013	2014
CN/SGD	30	30	30
PGD	95	99	101
QTK	15	16	15
Tổng	**140**	**145**	**146**
Tại	29 Tỉnh/ Thành	29 Tỉnh/ Thành	29 Tỉnh/ Thành

Biểu đồ tăng trưởng số lượng điểm giao dịch ABBANK

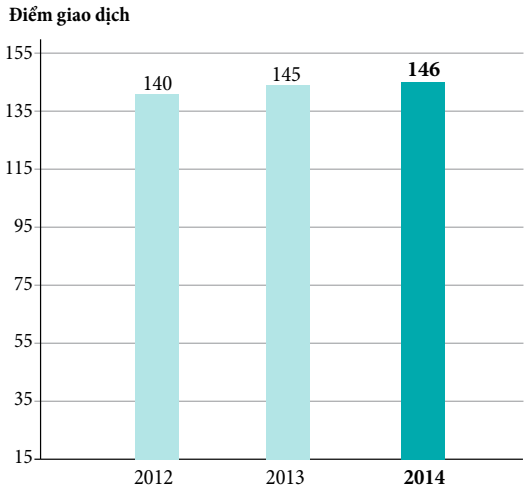

Năm 2014, ABBANK tập trung cải thiện và nâng cấp cơ sở vật chất cho các Chi nhánh, Phòng giao dịch hiện hữu trên toàn hệ thống:

- Mở mới 01 Phòng giao dịch: Phòng giao dịch Hội An tại tỉnh Quảng Nam.
- Nâng cấp cơ sở vật chất của 09 Chi nhánh, 05 Phòng giao dịch và 01 Quỹ tiết kiệm: Khánh Hòa, Thái Nguyên, Bắc Ninh, Hải Phòng, An Giang, Đồng Nai, Hưng Yên, Sài Gòn, Vĩnh Long, Chánh Hưng, Bình Tân, Chợ Biên Hòa, Long Thành, Hố Nai, Mỏ Bạch.
- Xây dựng và cải tạo 12 booth ATM cho các điểm giao dịch.
- Thay đổi địa điểm trụ sở 01 Chi nhánh, 09 Phòng giao dịch và 02 Quỹ tiết kiệm: Bạc Liêu, Thành Đô, Đào Tấn, Nguyễn Huệ, Ba Mươi Tháng Tư, Nguyễn Văn Linh, Tân Thuận, Xuân Hòa, Kỳ Hòa, Hàm Nghi, Phổ Yên, Đông Xuyên.
- Nâng cấp 01 Quỹ tiết kiệm thành Phòng giao dịch: Phòng giao dịch Xuân Hòa tại tỉnh Vĩnh Phúc.

Đồng thời với việc cải tạo, nâng cấp, ABBANK chú trọng việc đảm bảo chất lượng kinh doanh cũng như chất lượng phục vụ khách hàng thông qua việc triển khai các dự án xây dựng trụ sở của 05 Chi nhánh: Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Bình Dương, Cần Thơ, Sóc Trăng.

HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC

▪ Hợp tác với EVN

Với mối quan hệ hợp tác chiến lược cùng Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), ABBANK đã phát triển các sản phẩm đặc thù nhằm đáp ứng cao nhất nhu cầu từ EVN, các đơn vị thành viên, đơn vị liên kết và các nhà thầu thi công các dự án điện.

Sự hợp tác giữa ABBANK – EVN được thể hiện trên các hoạt động kinh doanh của ngân hàng như: nguồn vốn, tín dụng, dịch vụ thu - chi hộ, đầu tư tài chính, phát triển thương hiệu, thẻ thanh toán tiền điện, thanh toán cước viễn thông…

- Về nguồn vốn: Với mạng lưới 146 Chi nhánh và Phòng giao dịch rộng khắp 29 tỉnh thành cả nước, cùng sự gắn kết với các Tổng công ty điện lực và các đơn vị thành viên, ABBANK đã khai thác tối đa các thế mạnh này trong việc triển khai cung cấp thành công dịch vụ quản lý tài khoản cho các đơn vị trực thuộc EVN. Dịch vụ này vừa hỗ trợ các đơn vị EVN có thể quản lý dòng tiền một cách hiệu quả, đồng thời huy động nguồn vốn luân chuyển bình quân trên hệ thống ABBANK.

- Về tín dụng: Trong năm 2014, ABBANK triển khai chương trình tài trợ 1000 tỷ tín dụng cho các nhà thầu EVN. Đây là một trong những sản phẩm đặc trưng của ABBANK đã và đang phục vụ rất tốt cho các công ty cung cấp thiết bị, thi công, dịch vụ cho sản xuất điện trong những năm vừa qua. Bên cạnh đó, ABBANK cũng đã triển khai tài trợ cho các dự án: Bản Chát, Đồng Nai 3+4, An Khê Kanak, trạm biến áp 220 kV Hải Dương & Thái Bình, dự án Di dân tái định cư nhà máy thủy điện Sơn La… đáp ứng kịp thời nguồn vốn cho các dự án được hoàn thành và vận hành trong bối cảnh rất khó khăn của hoạt động thu xếp vốn.

- Dịch vụ thu hộ tiền điện: Hiện nay, ABBANK đã triển khai tương đối đa dạng các dịch vụ thu hộ tiền điện như: thu tiền mặt tại quầy Ngân hàng và quầy Điện lực, thu chuyển khoản, trích nợ tự động trên Tài khoản thanh toán, qua ATM và các Bưu cục thuộc Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost). Trong năm 2014, doanh số thu hộ tiền điện bằng tiền mặt và chuyển khoản giữ mức ổn định so với cùng kỳ năm 2013, tổng giá trị thu tiền điện bằng tiền mặt và chuyển khoản đến thời điểm 31/12/2014 đạt 51.700 tỷ đồng. Kênh thu hộ qua mạng lưới Bưu cục Vietnam Post tại 21 tỉnh thành (19 tỉnh miền Nam và 2 tỉnh miền Trung) đạt hơn 392.610 giao dịch với doanh số thu gần 250 tỷ đồng. ABBANK đã triển khai các dịch vụ thu hộ tiền điện trên toàn hệ thống khá hiệu quả trong năm 2014 và đang từng bước cải tiến để nâng cao chất lượng các dịch vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, hướng tới mục tiêu đa dạng hóa thêm các kênh thu hộ trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

Mối quan hệ hợp tác chiến lược với EVN không chỉ đem lại hiệu quả ở các hoạt động kinh doanh, mà còn giúp ABBANK có được những lợi thế lớn trong hoạt động phát triển thương hiệu trên thị trường tài chính. Thông qua việc triển khai các sản phẩm dịch vụ tiện ích như thu hộ - chi hộ tiền điện... hình ảnh và thương hiệu của ABBANK đã tiếp cận được tới số đông khách hàng cá nhân cũng như khách hàng doanh nghiệp có nhu cầu về những sản phẩm dịch vụ giá trị gia tăng, tích hợp công nghệ cao, và tiện ích cho cuộc sống.

▪ Maybank

Năm 2014, Cổ đông chiến lược nước ngoài Maybank (sở hữu 20% vốn điều lệ) tiếp tục hỗ trợ ABBANK trong các lĩnh vực:

- Cử chuyên gia đảm nhiệm chức danh Giám đốc Khối Quản lý Rủi ro, Giám đốc Khối Chiến lược và Phát triển.
- Phát triển sản phẩm thẻ liên kết hệ thống của hai ngân hàng.
- Tham gia, hỗ trợ quản trị ngân hàng, kiểm soát, quản lý rủi ro, quản lý nhân sự.

▪ IFC

Năm 2014, Tổ chức Tài chính Quốc tế - IFC (sở hữu 10% vốn điều lệ) đã tích cực hỗ trợ ABBANK trong các lĩnh vực:

- Cung cấp gói tư vấn đánh giá, đối chuẩn dịch vụ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs)
- Tăng hạn mức tài trợ thương mại dành cho ABBANK từ 10 triệu đô la lên 25 triệu đô la.
- Tư vấn và giám sát thực hiện các kiến nghị nâng cao năng lực quản trị ngân hàng.
- Đánh giá định kỳ hoạt động kinh doanh, hoạt động tín dụng, công tác xử lý nợ và tuân thủ.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Năm 2014, nền kinh tế vĩ mô nói chung và ngành tài chính ngân hàng nói riêng đã có những chuyển biến khá tích cực. Tuy nhiên, với chủ trương đầu tư an toàn và hiệu quả của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, ABBANK đã thận trọng rà soát và đánh giá lại toàn bộ hiệu quả của danh mục đầu tư hiện tại. Trên cơ sở đó, ABBANK đưa ra các phương án thoái vốn đối với những khoản đầu tư kém hiệu quả và từ chối góp vốn thêm vào các tổ chức chưa mang lại lợi nhuận kỳ vọng và lựa chọn cơ hội tốt trên thị trường để thực hiện bán các khoản đầu tư cổ phiếu niêm yết trên sàn. Bên cạnh đó, ABBANK tích cực mở rộng quan hệ với các đối tác lớn nhằm tìm kiếm cơ hội đầu tư cũng như thoái vốn phù hợp với các quy định mới của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước.

Đối với các khoản đầu tư vào trái phiếu tổ chức kinh tế, ABBANK chủ trương quản lý danh mục chặt chẽ, đảm bảo tỷ trọng hợp lý trong cơ cấu tài sản nhằm quản lý rủi ro và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. ABBANK đã theo dõi sát sao và thường xuyên đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của các tổ chức phát hành, thực hiện thu hồi đầy đủ gốc, lãi của các khoản đầu tư đến hạn. Hiện nay Ngân hàng đang đẩy mạnh các hoạt động hợp tác và trao đổi với các công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và các tổ chức tín dụng khác để tìm kiếm các cơ hội hợp tác trong lĩnh vực tư vấn và đầu tư trái phiếu doanh nghiệp trong năm 2015.

Với việc chủ động đánh giá xu hướng lãi suất thị trường, hoạt động đầu tư và kinh doanh trái phiếu chính phủ trong năm 2014 của ABBANK đạt nhiều thành tựu nổi bật với quy mô đạt hơn 9.300 tỷ đồng, tăng gần 2 lần so với 2013 và doanh số đạt trên 61.400 tỷ đồng, tăng trên 3,5 lần so với năm 2013. Đây là hoạt động trọng tâm đóng góp một khoản lớn vào lợi nhuận của ABBANK năm 2014. Đặc biệt, trong năm 2014, ABBANK được xếp hạng Top 10 thành viên tự doanh lớn nhất trên thị trường trái phiếu chính phủ chuyên biệt.

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Năm 2014, hoạt động Công nghệ thông tin (CNTT) của ABBANK tiếp tục đạt được các thành tựu quan trọng như:

- Tăng cường tính ổn định và nâng cao năng lực của hệ thống, đáp ứng mục tiêu phát triển dài hạn của Ngân hàng, tạo điều kiện sẵn sàng về hạ tầng CNTT để phục vụ phát triển các dịch vụ, hoạt động kinh doanh của Ngân hàng như:
  - Hoàn thành và đưa vào chạy chính thức Trung tâm Dữ liệu (TTDL) 36 Hoàng Cầu – Hà Nội từ tháng 4 năm 2014;
  - Hoàn thành việc nâng cấp hệ thống Core banking T24 lên phiên bản mới với các chức năng nghiệp vụ bổ sung, tiếp tục gia tăng khả năng ổn định và an toàn.
  - Nâng cao chất lượng và phối hợp để triển khai các dự án quan trọng: Dự án kết nối ATM giữa ABBANK và MayBank; Dự án thu ngân sách nhà nước; Ứng dụng Quản lý tín dụng tập trung;
  - Thực hiện tốt công tác bảo trì đảm bảo các hệ thống thiết bị CNTT quan trọng của ngân hàng vận hành ổn định, an toàn;
- Về công tác vận hành – hỗ trợ: hỗ trợ tốt công tác phát triển mạng lưới của ABBANK. Nâng cao chất lượng công tác hỗ trợ người dùng sử dụng thiết bị CNTT bằng việc áp dụng ứng dụng Quản lý dịch vụ của Trung tâm hỗ trợ. Đảm bảo hoạt động an toàn - ổn định của các hệ thống thiết bị CNTT trên toàn hệ thống.
- Về công tác quản trị vận hành hạ tầng CNTT: chú trọng tăng cường giám sát liên tục hoạt động của các hệ thống, đảm bảo hoạt động hệ thống luôn ở ngưỡng an toàn. Hạ tầng truyền thông với mô hình và công nghệ mới cũng đã được triển khai hoàn tất trong năm 2014.
- Về hoạt động bảo mật và giám sát tuân thủ chính sách CNTT: Trong năm 2014, tập trung vào công tác triển khai các dự án giải pháp bảo mật, tăng hiệu quả sử dụng hạ tầng cũng như đảm bảo ngăn ngừa và phòng chống chủ động các tấn công từ bên ngoài, giảm thiểu nguy cơ ngừng hoạt động của hệ thống dịch vụ. Công tác giám sát hệ thống bảo mật hạ tầng CNTT được thực hiện thường xuyên thông qua việc cập nhật các bản vá, các ứng dụng giải pháp bảo mật để đảm bảo an ninh thông tin trong toàn hệ thống.

QUẢN LÝ RỦI RO

Công tác Quản lý rủi ro (QLRR) của ABBANK được thiết kế đảm bảo hướng tới tuân thủ các nguyên tắc Quản trị rủi ro do Ủy ban Basel về giám sát ngân hàng đặt ra. Đây là một trong những mục tiêu quan trọng

gắn liền với chiến lược kinh doanh của ABBANK nhằm kiểm soát hiệu quả các rủi ro có thể gặp phải, cũng như đảm bảo cho hệ thống hoạt động an toàn, ổn định.

▪ Quản lý rủi ro tín dụng

Nhằm đảm bảo sự tăng trưởng bền vững của Ngân hàng, hoạt động QLRR tín dụng của ABBANK phải đảm bảo đáp ứng được các yêu cầu và tiêu chuẩn về cân bằng giữa thu nhập – rủi ro theo Khẩu vị rủi ro đã được HĐQT phê duyệt, như sau:

- Khu vực rủi ro được liên kết chặt chẽ với chiến lược kinh doanh, kế hoạch vốn của ABBANK.
- Xây dựng chính sách, cơ chế và phát triển nguồn lực tín dụng:
  - Các quy định, quy trình nhận diện, đánh giá, đo lường, giám sát và báo cáo rủi ro tín dụng được quy định bằng văn bản với nội dung rõ ràng và được phổ biến tới đối tượng áp dụng trong toàn hệ thống, đảm bảo đủ mạnh và được áp dụng nhất quán. Việc quản lý các chính sách, danh mục và định hướng phát triển tín dụng được thực hiện một cách tập trung và đồng bộ.
  - Các quy định tín dụng đã được xây dựng rõ ràng, nhất quán theo hướng thận trọng, hiệu quả, tuân thủ quy định của pháp luật và các cơ quan ban ngành của Nhà nước, phù hợp với quy mô và mức độ phức tạp trong hoạt động tín dụng của ABBANK. Trong năm 2014, Quản lý rủi ro tín dụng đã rà soát quy định liên quan đến hoạt động cấp tín dụng nhằm tuân thủ quy định của Ngân hàng nhà nước về tỷ lệ an toàn trong hoạt động, đặc biệt, rà soát và hệ thống lại các chính sách về nhận tài sản đảm bảo, sàng lọc khách hàng, chính sách về phân quyền cấp tín dụng, quy định về giải ngân, công tác quản lý và xử lý nợ.
- ABBANK thường xuyên phổ biến và đào tạo cho đội ngũ cán bộ tín dụng về các chính sách tín dụng. Bên cạnh đó, ABBANK còn thực hiện rà soát định kỳ để cập nhật những thay đổi từ bên trong và bên ngoài ngân hàng.
- Hệ thống Xếp hạng tín dụng nội bộ được hình thành theo tiêu chuẩn của NHNN, được sử dụng để theo dõi, nhận dạng, kiểm soát rủi ro trong phê duyệt tín dụng, phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro; là cơ sở để xây dựng chính sách khách hàng, chính sách tín dụng phù hợp.
- Quản lý danh mục đầu tư tín dụng:
  - Quản lý danh mục được thực hiện trên mức độ toàn danh mục, bám sát định hướng tín dụng/ các tiêu chuẩn và phù hợp Khẩu vị rủi ro của ngân hàng.
  - Năm 2014, ABBANK đã hoàn thiện cấu trúc danh mục và thực hiện việc giám sát chất lượng và cấu trúc của danh mục tín dụng; giám sát và giảm thiểu rủi ro tập trung tín dụng; phân tích chuyên sâu rủi ro tín dụng đối với sản phẩm kinh doanh.
  - Danh mục đầu tư tín dụng cũng thường xuyên được rà soát định kỳ để đảm bảo sự tuân thủ nghiêm ngặt các hạn mức được cho phép nhằm kiểm soát kịp thời các rủi ro có thể xảy ra.

▪ Quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường

Trong quá trình hoạt động, ABBANK luôn tuân thủ mọi quy định của Ngân hàng Nhà nước về các tỷ lệ an toàn hoạt động.

Năm 2014, ABBANK tiếp tục thực hiện việc đánh giá thực trạng và xây dựng mô hình đo lường rủi ro thị trường; thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản, quy trình quản lý rủi ro; hoàn thiện các chính sách về quản lý rủi ro thanh khoản và thị trường, hướng tới áp dụng các tiêu chuẩn của Hiệp ước Basel II về các quy định đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng.

ABBANK đã áp dụng một số công cụ đo lường, cũng như thiết lập các hạn mức đầu tư, hạn mức giao dịch, hạn mức trạng thái ngoại tệ… để kiểm soát và đảm bảo rủi ro nằm trong mức độ cho phép. Các hạn mức này định kỳ đều được Ủy Ban Quản lý tài sản Nợ - tài sản Có (ALCO) rà soát và điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của thị trường cũng như của ngân hàng.

Quản lý rủi ro bảng cân đối

ABBANK quản lý rủi ro bảng cân đối thông qua việc thiết lập các cơ chế giám sát và quản lý thống nhất đối với rủi ro lãi suất và rủi ro thanh khoản, bao gồm các chính sách, hạn mức và báo cáo định kỳ.

Rủi ro lãi suất

ABBANK đã triển khai các công cụ đo lường, phân tích và thực hiện các báo cáo đánh giá về quản lý rủi ro lãi suất nhằm xác định mức độ thay đổi của thu nhập lãi

thuần và giá trị vốn chủ sở hữu dưới tác động của các biến động trên thị trường.

Những chiến lược và kế hoạch hành động về lãi suất thường xuyên được xem xét và điều chỉnh phù hợp dựa trên các báo cáo phân tích, đánh giá về cơ cấu tài sản Nợ - tài sản Có. Qua đó, ABBANK xây dựng các chiến lược phát triển hoạt động kinh doanh nhằm bảo đảm tối đa hóa lợi nhuận và kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong giới hạn chịu đựng cho phép.

Rủi ro tỷ giá

Rủi ro tỷ giá phát sinh từ những biến động bất lợi về tỷ giá hối đoái gây ra sự sụt giảm giá trị đối với trạng thái ngoại tệ mà ABBANK nắm giữ. Hoạt động kinh doanh ngoại hối của ABBANK chịu ảnh hưởng trực tiếp từ sự biến động tỷ giá trên thị trường.

Hiện nay, hoạt động kinh doanh ngoại hối tại ABBANK chủ yếu bao gồm các giao dịch giao ngay, giao dịch kỳ hạn, giao dịch hoán đổi thực hiện với cặp tiền USD - VND. Để quản lý rủi ro tỷ giá, ABBANK thiết lập hệ thống chính sách quản lý tập trung trạng thái ngoại tệ của toàn hệ thống. Bên cạnh đó, ABBANK cũng có các hạn mức trạng thái ngoại tệ riêng cho từng đồng ngoại tệ cho từng đơn vị kinh doanh.

Rủi ro thanh khoản

ABBANK luôn đa dạng hóa danh mục tài sản, duy trì tỷ lệ tài sản có tính thanh khoản cao và chủ động phát triển các công cụ cảnh báo sớm nhằm đáp ứng các nhu cầu về vốn cho hoạt động kinh doanh và đảm bảo hệ thống luôn nằm trong giới hạn thanh khoản an toàn.

Các chỉ số thanh khoản, dấu hiệu cảnh báo khủng hoảng thanh khoản cũng như tình hình biến động của thị trường luôn được theo dõi, giám sát thường xuyên. Tỷ lệ an toàn vốn và các ngưỡng thanh khoản khác đều tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Định kỳ hoặc đột xuất, ABBANK tiến hành thực hiện kiểm định khả năng chịu áp lực dựa trên nhiều kịch bản/giả định khác nhau đối với thanh khoản nhằm đưa ra các phương án dự phòng hiệu quả.

Cổ đông chiến lược Maybank tiếp tục hỗ trợ ABBANK thông qua việc thường xuyên cử các chuyên gia về Quản lý rủi ro thị trường sang chia sẻ kinh nghiệm xây dựng cơ cấu tổ chức và phương pháp quản lý phù hợp với thực trạng Quản lý rủi ro thị trường và Quản lý rủi ro thanh khoản tại ABBANK.

- **Liên quan tới công tác quản lý rủi ro hoạt động**

Năm 2014, Quản lý rủi ro (QLRR) hoạt động luôn được kiểm soát chặt chẽ, bám sát chiến lược phát triển kinh doanh và tuân thủ khẩu vị rủi ro của ABBANK.

Các công cụ QLRR hoạt động được cập nhật định kỳ, giúp ích hiệu quả cho việc phân tích, đánh giá và thực hiện các báo cáo rủi ro hoạt động, xác định được những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động, trong quá trình rà soát các quy trình nghiệp vụ, văn bản, sản phẩm, dịch vụ mới và đưa ra biện pháp khắc phục.

Các chính sách, cơ chế QLRR hoạt động được cập nhật phù hợp với cơ cấu tổ chức của ABBANK, thực tiễn quản lý rủi ro của Việt Nam và thông lệ quốc tế.

Các bản tin cảnh báo rủi ro hoạt động hàng tháng tỏ ra hiệu quả, cung cấp kiến thức nhằm nâng cao văn hóa quản lý rủi ro trong ABBANK, hạn chế các rủi ro phát sinh.

Chú trọng nâng cao hiệu quả QLRR hoạt động qua việc đánh giá, đo lường các các rủi ro trọng yếu như quản trị tài sản đảm bảo, rủi ro công nghệ thông tin, nhân sự. Hệ thống dữ liệu CoreBanking – T24 được rà soát thường xuyên nhằm phát hiện và hạn chế các rủi ro phát sinh, bên cạnh việc hoàn thiện các chính sách QLRR hoạt động đối với hệ thống.

Tổ chức thực hiện kiểm tra, rà soát hồ sơ tài sản đảm bảo của khách hàng thế chấp tại các đơn vị kinh doanh nhằm hạn chế tối đa các rủi ro gian lận.

Xây dựng văn hóa quản lý rủi ro toàn hệ thống thông qua các buổi hội thảo, tập huấn về QLRR, QLRR hoạt động. Việc nhận được nhiều sự quan tâm, chia sẻ của cán bộ nhân viên đánh giá mức độ hợp tác cao của toàn hệ thống trong QLRR hoạt động nói riêng và QLRR nói chung.

Phối hợp thường xuyên với Ban Kiểm toán nội bộ nhằm phát hiện các rủi ro tồn tại và đề xuất các phương án khắc phục, phòng ngừa.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

CÁC SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý NĂM 2014

Tháng 01/2014

- Ngày 15/01/2014, ABBANK tổ chức đại nhạc hội "Tết An Bình 2014" lần thứ 5 với sự tham gia của nhiều nghệ sĩ nổi tiếng được truyền trực tiếp trên HTV9.

- Ngày 21/01/2014, ABBANK tổ chức hoạt động Hiến máu nhân đạo lần thứ 6 tại khu vực TP. HCM, và phát động triển khai tại các Đơn vị khác trên toàn hệ thống.

Tháng 02/2014

- Ngày 28/02/2014, ABBANK tổ chức Hội nghị Khởi động kinh doanh toàn hàng năm 2014 tại TP. HCM.

Tháng 03/2014

- Ngày 01&02/03/2014, ABBANK tổ chức hội thảo chiến lược "ABBANK – Khát vọng và mục tiêu" nhằm xây dựng tầm nhìn, sứ mệnh và mục tiêu chiến lược của ABBANK trong giai đoạn 05 năm tới.

- Ngày 14/03/2014, PGD ABBANK Hội An trực thuộc ABBANK Chi nhánh Quảng Nam được thành lập, nâng tổng số điểm giao dịch của ABBANK lên 146 điểm rộng khắp 29 tỉnh/ thành toàn quốc.
- Trong tháng 3, ABBANK tài trợ xây nhà cho đối tượng chính sách thuộc tiểu đoàn Tây Đô, tỉnh Cần Thơ.

Tháng 04/2014

- Ngày 23/04/2014, Đại hội cổ đông thường niên 2014 của Ngân hàng TMCP An Bình (ABBANK) đã được tổ chức long trọng tại khách sạn REX, TP. HCM.

- Ngày 07/04/2014, ABBANK tham gia ký kết hỗ trợ vốn vay ưu đãi cho các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn Quận Tân Bình, Tp.HCM.
- Trong tháng 4, ABBANK ủng hộ "Quỹ vì người nghèo" do Ban vận động tỉnh Vĩnh Long và Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long phát động.

Tháng 05/2014

- Từ tháng 05/2014, ABBANK chính thức nằm trong danh sách các tổ chức tài chính tại Việt Nam tuân thủ đạo luật FATCA.

Tháng 06/2014

- Ngày 06/06/2014, HĐQT ABBANK đã ban hành Tầm nhìn chiến lược trở thành Ngân hàng TMCP hàng đầu tại Việt Nam, tập trung vào lĩnh vực bán lẻ.

Tháng 07/2014

- Ngày 14/07/2014, ABBANK và Maybank đã triển khai kết nối thành công hệ thống ATM của hai bên.
- Ngày 21/07/2014, ABBANK chính thức khai trương Trung tâm Dữ liệu 36 Hoàng Cầu – Hà Nội. Đây là Trung tâm Dữ liệu hiện đại, đáp ứng những tiêu

chuẩn cao nhất về an toàn, đảm bảo nền tảng công nghệ cho sự phát triển bền vững của ABBANK.

- Ngày 21/07/2014, ABBANK và Tập đoàn Kiểm toán PwC (PricewaterhouseCoopers) đã ký kết hợp đồng "Tư vấn phương pháp luận định giá Điều chuyển vốn nội bộ" (FTP: Fund Transfer Pricing), chính thức khởi động Dự án Điều chuyển vốn nội bộ - dự án trọng điểm, góp phần thực hiện sứ mệnh và tầm nhìn của ABBANK.
- Trong tháng 7, ABBANK ủng hộ chương trình "Nghĩa tình biên giới - biển đảo quê hương" do UBND tỉnh Đồng Tháp và Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ phát động.

Tháng 08/2014

- Ngày 23/08/2014, ABBANK tổ chức Lễ ra mắt CLB Chi nhánh 1.000 tỷ và PGD 200 tỷ dành cho các đơn vị kinh doanh là top các chi nhánh/PGD hàng đầu của hệ thống.

- Từ tháng 8/2014, ABBANK phát động chương trình "Hè yêu thương – Chia sẻ cùng cộng đồng" năm thứ 5 liên tiếp.

- Trung tuần tháng 8/2014, ABBANK đã tổ chức thành công Hội thảo Chiến lược dành cho Quản lý cấp trung Khu vực Đông & Tây Nam Bộ và Khu vực TP.HCM.

Tháng 09/2014

- Ngày 21/09/2014 – 26/09/2014, ABBANK vinh dự trở thành Ngân hàng đồng hành duy nhất cùng Văn phòng Lãnh sự Malta tại Việt Nam trong việc tổ chức chuỗi sự kiện "Tuần lễ Malta tại Việt Nam"
- Từ tháng 9 đến tháng 10, ABBANK tổ chức chương trình Teambuilding 2014 "ABBANK - Khát vọng và Mục tiêu" dành cho Cán bộ Nhân viên trên cả nước.

- Đầu tháng 9, ABBANK tiếp tục tổ chức hội thảo Chiến lược và hội thảo đạo đức kinh doanh dành cho cán bộ cấp trung tại Hà Nội và Đà Nẵng.
- Cũng trong tháng 9, đường giao thông nội thôn cho nhân dân xã Tân Trào – Tỉnh Tuyên Quang do ABBANK tài trợ chính thức hoàn công và đi vào sử dụng.

Tháng 10/2014

- Ngày 10/10/2014, ABBANK vinh dự là Nhà tài trợ

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Bạc của Hội thảo thường niên – Khu vực ASEAN do Viện Nhân lực Ngân hàng Tài chính BTCI tổ chức tại Hà Nội.

- Từ tháng 10, chương trình "Top 10 Giao dịch viên chuyên nghiệp" đã chính thức triển khai trên toàn quốc với sự tham gia 373 giao dịch viên đến từ 36 đơn vị trên toàn hệ thống.
- Trong tháng 10, ABBANK tài trợ 7,3 tỷ đồng xây dựng trường tiểu học Kim Đông và trường tiểu học thị trấn Bình Minh, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

Tháng 11/2014

- Ngày 30/11/2014, ABBANK phối hợp cùng UBND huyện Đức Cơ – Tỉnh Gia Lai chính thức khánh thành và bàn giao công trình trường tiểu học Võ Văn Kiệt, tại xã IaDơk, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai với tổng kinh phí 10 tỷ đồng do ABBBANK tài trợ.

- Ngày 27/11/2014, Hội nghị Người lao động 2014 đã được ABBANK tổ chức trang trọng tại Thành phố Hồ Chí Minh, thu hút được hơn 200 đại diện người lao động đến từ khắp các đơn vị trên toàn hệ thống.
- Từ tháng 11/2014, ABBANK trở thành nhà tài trợ duy nhất của chương trình "Vì một tương lai xanh"- seri phim ngắn với những thông điệp về bảo vệ môi trường, phát sóng trên kênh VTV3 vào lúc 6h55' sáng từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.
- Ngày 20/11/2014, ABBANK tham gia lễ trao giải Nhân tài Đất Việt với tư cách Nhà tài trợ Vàng năm thứ 7 liên tiếp.

- Tháng 11, ABBANK tài trợ 1,5 tỷ đồng xây dựng nhà học 2 tầng với 2 phòng học cho trường mầm non Xã Pài Lủng, Huyện Mèo Vạc, Tỉnh Hà Giang.

Tháng 12/2014

- Ngày 05/12/2014 vừa qua, ABBANK đã chính thức tổ chức Lễ công bố Quyết định thành lập Chi Đoàn ABBANK và ra mắt Ban chấp hành Chi Đoàn lâm thời ABBANK tại Hội sở Hồ Chí Minh.
- Ngày 8/12/2014, ABBANK Chi nhánh Sơn La tổ chức lễ kỷ niệm 6 năm thành lập Ngân hàng An Bình – Chi nhánh Sơn La (8/12/2008 – 8/12/2014)
- Ngày 9/12 đến ngày 14/12/2014, ABBANK tổ chức thăm và tặng quà cho Bộ Tư lệnh vùng Cảnh sát biển 2 và bà con ngư dân bám đảo Lý Sơn theo chương trình Tết An Bình 2015 với chủ đề "Tết An Bình – Nghĩa tình biển đảo".

- Ngày 17/12/2014, ABBANK vinh dự được chọn là một trong 4 ngân hàng đầu tiên của Việt Nam phối hợp với Công ty CP Chuyển mạch Tài chính quốc gia Việt Nam (Banknet) triển khai dịch vụ Chuyển khoản liên quốc gia.

KẾ HOẠCH KINH DOANH 2015

Năm 2015 được kỳ vọng là năm của phục hồi và tăng trưởng. Điều này được củng cố từ các yếu tố ổn định của Kinh tế vĩ mô, nền kinh tế đang có tín hiệu tăng trưởng tốt hơn. Do đó, với các động lực tăng trưởng của sản xuất kinh doanh và nền kinh tế, nhu cầu vốn được dự báo sẽ gia tăng và hoạt động của các ngân hàng sẽ tăng trưởng tích cực hơn hơn năm 2014.

Với những tín hiệu khởi sắc của nền kinh tế, bước sang năm 2015, ABBANK sẽ tiếp tục tập trung toàn lực kiện toàn cơ cấu tổ chức, đồng thời tăng trưởng kinh doanh theo đúng định hướng của Hội đồng Quản trị; các công tác về quản trị rủi ro hiệu quả cũng như chuẩn hóa các hoạt động của hệ thống ngân hàng theo các chuẩn mực quốc tế sẽ tiếp tục được tập trung và phát triển. Đây cũng chính là cơ sở nền tảng để ABBANK tự tin vào kết quả kinh doanh năm 2015 sẽ có sự tăng trưởng và bứt phá.

Đẩy mạnh kinh doanh mảng Khách hàng doanh nghiệp

Mặc dù đã có dấu hiệu phục hồi trở lại, tuy nhiên, dự báo nền kinh tế trong năm 2015 vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, những thách thức của năm 2015 cũng chính là cơ hội cho ABBANK khẳng định năng lực cạnh tranh, uy tín và thương hiệu trên thị trường tài chính, ngân hàng. Các giải pháp kinh doanh trọng yếu mà ABBANK sẽ triển khai để đẩy mạnh kinh doanh mảng KHDN trong năm 2015 như sau:

▪ Về định hướng, tổ chức bán hàng

Tiếp tục khai thác tiềm năng rộng lớn của thị trường bán lẻ, lấy phân khúc khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) làm trọng tâm nhằm đảm bảo phân tán rủi ro và gia tăng hiệu quả hoạt động. Đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp lớn, ABBANK sẽ tiếp cận có chọn lọc, hợp tác bền chặt và an toàn để tăng quy mô.

Tăng cường công tác bán và bán chéo sản phẩm dịch vụ với các Định chế tài chính trên thế giới ở các lĩnh vực thanh toán, tài trợ thương mại, từng bước phát triển hình ảnh thương hiệu của ABBANK ra thị trường quốc tế. Lấy chữ tín và hiệu quả làm mục tiêu hàng đầu trong việc duy trì và phát triển mối quan hệ hợp tác với các cổ đông chiến lược, đối tác và khách hàng trong và ngoài nước.

▪ Về chất lượng dịch vụ

Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua các giải pháp về nâng cấp cơ sở vật chất của hệ thống kênh phân phối (bao gồm cả các kênh phân phối phi vật lý như Ebanking, Phone banking…), chú trọng đầu tư, hoàn thiện chất lượng nguồn nhân lực và đặc biệt là kiện toàn bộ máy hoạt động, phương thức tổ chức, quản lý theo mô hình ngân hàng bán lẻ hiện đại.

▪ Về sản phẩm dịch vụ

Tối đa hóa hiệu quả và tiện ích mà khách hàng nhận được thông qua các sản phẩm dịch vụ, đa dạng, linh hoạt, trọn gói kết hợp giữa yếu tố công nghệ hiện đại, an toàn theo chuẩn mực quốc tế và yếu tố đặc thù theo từng loại hình, ngành nghề kinh doanh, quy mô và địa bàn hoạt động của doanh nghiệp trong nước.

Đẩy mạnh và khai thác tối đa các sản phẩm sử dụng nguồn vốn giá rẻ từ NHNN (tài trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ theo dự án SMEFP III), từ các định chế tài chính (tài trợ xuất nhập khẩu, UPAS L/C, L/C re-financing…), ưu tiên nguồn vốn này cho phân khúc khách hàng mục tiêu để gia tăng tính cạnh tranh và hiệu quả.

- Tiếp tục định hướng bán lẻ với phân khúc trọng tâm là khách hàng cá nhân và doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME).

- Nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua việc quản trị tốt rủi ro, hoàn thiện chính sách khách hàng, đa dạng hóa kênh phân phối, trong đó, chú trọng đầu tư nâng cấp, mở rộng các kênh bán hàng phi vật lý (như Internet Banking, Phone Banking…)

- Gia tăng tiện ích cho khách hàng thông qua các giải pháp về sản phẩm dịch vụ với 2 định hướng chính sau là: (i) Phát triển sản phẩm ứng dụng công nghệ mới, hiện đại giúp tăng tiện ích sử dụng và thuận tiện cho KH trong giao dịch; (ii) Phát triển theo gói sản phẩm tích hợp, đáp ứng nhu cầu trọn gói và hiệu quả về mặt chi phí cho khách hàng.

- Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác để phát triển kinh doanh, tăng cường bán chéo với các đối tác trong tập đoàn, các cổ đông, khách hàng chiến lược và các định chế tài chính.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Khách hàng cá nhân – Tập trung phát triển theo định hướng ngân hàng bán lẻ

Theo xu thế phát triển chung, thị phần ngân hàng bán lẻ (NHBL) Việt Nam sẽ tăng trưởng nhanh chóng trong những năm tới. Tuy nhiên, nhiều Ngân hàng Thương mại (NHTM) trong nước cũng như các định chế tài chính nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam đều đang tăng cường tập trung phát triển hoạt động NHBL. Trong bối cảnh đó, thị trường kinh doanh nhiều tiềm năng nhưng sự cạnh tranh giữa các tổ chức tín dụng sẽ ngày càng gay gắt.

Với định hướng chiến lược tập trung vào lĩnh vực bán lẻ, hoạt động khách hàng cá nhân sẽ tập trung cung cấp những dịch vụ NHBL hiện đại, hướng đến giá trị gia tăng cho khách hàng thông qua các sản phẩm, dịch vụ NHBL đồng bộ, đa dạng, chất lượng tốt nhất phù hợp với các phân đoạn khách hàng mục tiêu.

Mục tiêu trọng tâm:

- Phát triển nhanh trên cơ sở giữ vững được thị phần đã có, phát triển và mở rộng thị trường mới. Dịch vụ NHBL phải được phát triển theo hướng kết hợp hài hòa giữa lợi ích của khách hàng với lợi ích của ngân hàng;
- Hoàn thiện và phát triển dịch vụ NHBL phải được tiến hành đồng bộ với các dịch vụ ngân hàng khác và phối hợp với các bộ phận chức năng khác để phát huy hiệu quả của dịch vụ ngân hàng, thu hút thêm khách hàng, tăng lợi nhuận và tạo mối liên kết chặt chẽ giữa khách hàng và ngân hàng;
- Chuyên môn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ NHBL, cả về trình độ nghiệp vụ, tác phong giao dịch và nhận thức về tầm quan trọng của dịch vụ NHBL.

Phát triển thương hiệu và mạng lưới

Trong năm 2015, ABBANK sẽ tập trung vào việc rà soát hiệu quả của hệ thống mạng lưới, tiến hành tổ chức, sắp xếp lại mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh tối ưu. Ngoài ra, Ngân hàng cũng tiếp tục phát triển hệ thống mạng lưới nếu được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận. Bên cạnh đó Ngân hàng cũng chú trọng việc rà soát, kiểm tra, cải tạo, nâng cao chất lượng cơ sở vật chất của các điểm giao dịch hiện tại, xây dựng hình ảnh ABBANK với mạng lưới giao dịch rộng khắp và thân thiện với khách hàng.

Hoạt động phát triển thương hiệu của ABBANK trong năm 2015 sẽ hướng tới mục tiêu chính: Định vị thương hiệu ABBANK gắn liền với hình ảnh một ngân hàng bán lẻ thân thiện, uy tín, giúp đến gần khách hàng hơn, tạo sự tin tưởng và thu hút sự đồng cảm từ khách hàng, từ đó giúp củng cố thái độ tích cực của khách hàng đối với thương hiệu và sản phẩm dịch vụ của ABBANK.

- Duy trì định vị thương hiệu, gia tăng độ nhận biết tới các đối tượng khách hàng mục tiêu thông qua các hoạt động quảng bá, truyền thông, hệ thống biển/ bảng quảng cáo, cải tiến và phát triển trang thông tin của ABBANK…
- Tăng cường các hoạt động truyền thông, tiếp thị trực tiếp tại các Chi nhánh trên toàn quốc.
- Tăng cường các hoạt động quảng bá, truyền thông thương hiệu gắn với sản phẩm dịch vụ nhằm gia tăng độ nhận biết của khách hàng và gia tăng số lượng khách hàng sử dụng sản phẩm dịch vụ của ABBANK.
- Triển khai các hoạt động vì cộng đồng, đặc biệt là các hoạt động từ thiện, sẻ chia khó khăn đến đồng bào trên cả nước nhằm tiếp tục củng cố hình ảnh một ABBANK thân thiện, có trách nhiệm với cộng đồng.
- Thực hiện các dự án nghiên cứu thị trường nhằm đo lường độ nhận biết thương hiệu, độ hài lòng của khách hàng với ABBANK. Bên cạnh đó tiến hành đánh giá hiệu quả hoạt động của công tác quảng bá, truyền thông thương hiệu để có những điều chỉnh phù hợp với định hướng và mục tiêu phát triển của ABBANK.

Vận hành hiệu quả - Tăng năng suất lao động – Phát triển an toàn

Trên cơ sở định hướng của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh 2014 và các chỉ số cũng như các dự báo thị trường và phân tích vị thế của ABBANK, các hoạt động ưu tiên và trọng yếu trong năm 2015 sẽ gồm:

- Tập trung thực hiện các Mục tiêu và Sáng kiến Chiến lược đã được HĐQT phê duyệt
- Chủ động tái cấu trúc theo chính sách của NHNN và chỉ đạo của HĐQT

- Nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua triển khai chương trình "Nâng tầm dịch vụ khách hàng"
- Tập trung cho công tác xử lý nợ và lành mạnh hóa danh mục tín dụng
- Tăng trưởng quy mô và cấu trúc tài sản theo định hướng bán lẻ
- Tăng cường tiết kiệm chi phí thông qua các chính sách và giải pháp cụ thể
- Củng cố hệ thống quản lý vận hành tập trung tại Hội sở
- Gia tăng nguồn thu phí dịch vụ, đảm bảo sự phát triển bền vững của thu nhập
- Nâng cao năng suất lao động toàn hệ thống, thu hút và bồi dưỡng nhân tài

Phát triển công nghệ

- Tiếp tục định hướng đầu tư nâng cấp hệ thống CNTT một cách hiệu quả, hợp lý, triển khai các dự án đáp ứng yêu cầu đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn – an ninh thông tin và hoạt động liên tục; tập trung nguồn lực hỗ trợ trực tiếp các sáng kiến chiến lược của ABBANK giai đoạn 2014-2018, bao gồm Dự án hệ thống kho dữ liệu Data Warehouse, dự án điều chuyển vốn nội bộ FTP, nâng cấp và cải tiến phát triển các kênh kinh doanh phi truyền thống (internet banking, mobile banking, các dịch vụ thu hộ), hệ thống thông tin báo cáo tập trung về quản lý tín dụng, xử lý nợ và cảnh báo nợ xấu
- Ứng dụng các giải pháp công nghệ hiện đại vào trong các sản phẩm, dịch vụ để đáp ứng nhu cầu, tạo sự tiện lợi tối đa và hạ thấp chi phí giao dịch ngân hàng cho khách hàng; Triển khai giải pháp ảo hoá – điện toán đám mây trong hạ tầng CNTT giúp kiểm soát và tối ưu chi phí đầu tư, tận dụng tài nguyên sẵn có, đơn giản hóa hoạt động CNTT thông qua quản lý tập trung và tự động hóa
- Tăng cường giám sát chất lượng dịch vụ và quy trình hóa các nghiệp vụ hỗ trợ theo hướng tham khảo tiêu chuẩn dịch vụ CNTT quốc tế - ITI nhằm đáp ứng nhanh, đầy đủ và chính xác các yêu cầu dịch vụ hỗ trợ từ người dùng, các phòng ban nghiệp vụ và đơn vị kinh doanh Ngân hàng

Phát triển nguồn nhân lực

Trong năm 2015 và các năm tiếp theo, ABBANK xác định trọng tâm chính trong công tác nhân sự là:

- Xây dựng đội ngũ nhân sự có đạo đức nghề nghiệp, cam kết và năng suất lao động cao
- Xây dựng một môi trường làm việc coi trọng tính sáng tạo, tự chủ và có tính kế thừa
- Phát triển đội ngũ quản lý – lãnh đạo giỏi và nâng cao năng lực quản trị nhân sự

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

ABBANK hướng tới xây dựng một môi trường làm việc coi trọng các tiêu chuẩn nghề nghiệp chuyên nghiệp; mọi nỗ lực, thành tích của CBNV đều được ghi nhận và khen thưởng xứng đáng. Thông qua đó, mọi CBNV đều gắn kết với hệ thống và đạt năng suất lao động cao.

Hoạt động quản trị nguồn nhân lực luôn nhận được sự quan tâm sát sao từ các cấp lãnh đạo cao nhất của ABBANK. Quan điểm của ABBANK: Nhân là gốc rễ cho mọi sự phát triển bền vững. Quan điểm đúng đắn này tạo môi trường cho chức năng quản trị nguồn nhân lực được đầu tư, tự hoàn thiện và có cơ hội đóng góp cho sự phát triển bền vững của Ngân hàng.

▪ Hoạt động quản lý nhân sự

Tính tới 31/12/2014, ABBANK có 2.643 nhân sự, tăng 53 người so với cuối năm 2013.

Nhằm nâng cao chất lượng tuyển dụng và thu hút ứng viên có chất lượng, phù hợp, ABBANK đã tập trung cải thiện và đổi mới quy trình tuyển dụng:

- Nâng cao năng lực tuyển dụng trực tuyến
- Thiết lập cơ chế quản lý tuyển dụng tập trung và nhất quán trên toàn hệ thống

- Chú trọng việc nâng cao hình ảnh, uy tín thương hiệu nhà tuyển dụng, tăng độ nhận biết về thương hiệu ABBANK đối với các ứng viên tiềm năng, trên cơ sở đó mở rộng mạng lưới ứng viên bằng nhiều hình thức khác nhau

Năm 2014, ABBANK tổ chức khảo sát về thương hiệu tuyển dụng, kết quả cho thấy đa số các ứng viên và người được khảo sát đều đánh giá cao về quy trình tuyển dụng linh hoạt và hiện đại của ABBANK, cũng như việc tiếp cận với thông tin tuyển dụng của Ngân hàng.

Năm 2014, nhằm tăng năng suất lao động và xây dựng văn hóa hướng tới kết quả, ABBANK đã ban hành Quy chế đánh giá kết quả thực hiện công việc của CBNV, đồng thời điều chỉnh và chuẩn hóa hệ thống chỉ tiêu kết quả công việc nhằm thực hiện nhất quán việc đánh giá cán bộ. Hệ thống chỉ tiêu đánh giá công việc cũng đã và đang được xây dựng và áp dụng từ các cấp lãnh đạo cao nhất tới từng CBNV. Đây chính là cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành công việc và năng suất lao động của từng cá nhân.

▪ Tiền lương & chính sách đãi ngộ

Năm 2014, ABBANK đã hoàn thành dự án đánh giá các

vị trí công việc trên toàn hệ thống và xây dựng thang bảng lương mới. Dự án đã hoàn tất việc chuyển đổi lương sang hệ thống mới, trong đó phân cấp rõ ràng và khoa học giữa các vị trí công việc dựa trên các tiêu chí khách quan và phù hợp với nhu cầu của Ngân hàng.

Nhằm hiện thực hóa mục tiêu của tổ chức và đáp ứng mong đợi của CBNV, đồng thời hỗ trợ thúc đẩy kinh doanh, ABBANK đã và đang nghiên cứu để áp dụng các cơ chế khen thưởng thông qua việc thiết kế và triển khai các chương trình, chính sách nhân sự dài hạn. Những chính sách, chủ trương của lãnh đạo Ngân hàng đối với công tác tiền lương và đãi ngộ được phát triển và tiếp cận theo hướng minh bạch, công bằng đã góp phần làm tăng sự hài lòng của CBNV và cam kết gắn bó lâu dài với tổ chức.

▪ Quan hệ lao động

Xây dựng mối quan hệ lao động tích cực, nhằm tạo môi trường làm việc thân thiện và gắn kết là một trong những mục tiêu quan trọng của ABBANK. Ngân hàng thường xuyên thực hiện các chương trình, hoạt động tập thể nhằm tiếp tục củng cố các giá trị cốt lõi và văn hóa của ABBANK; Đánh giá lại hệ thống đánh giá công việc để xác định các vai trò và trách nhiệm quan trọng nhất của cán bộ ở các cấp bậc khác nhau, từ đó tạo ra luồng công việc khoa học và nhất quán, hạn chế các xung đột; Thiết kế và tổ chức các chương trình đào tạo nhằm nuôi dưỡng sự đổi mới, sáng tạo và đa dạng cho cả cấp nhân viên và quản lý. ABBANK khuyến khích các chuẩn mực đạo đức ở mức độ cao và mọi cán bộ phải hiểu được quy tắc đạo đức nghề nghiệp tại ABBANK.

Bên cạnh đó, Ngân hàng hướng tới việc nâng cao chất lượng dịch vụ nhân sự, thông qua việc tạo ra cơ chế tiếp cận dịch vụ nhân sự dễ dàng và đơn giản; Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhân sự; Nâng cao chất lượng đội ngũ làm nhân sự chuyên nghiệp và đào tạo và nâng cao năng lực quản trị nhân sự của các cấp quản lý. Đặc biệt, các thông tin về chính sách và quy trình, các chương trình nhân sự mới và có tác động trực tiếp tới từng cán bộ nhân viên đã được Ngân hàng chia sẻ và giới thiệu thường xuyên, nhằm thu hút sự tham gia đóng góp của CBNV đối với việc nâng cao chất lượng của dịch vụ nhân sự nói chung.

Trong năm 2014, Ngân hàng đã rà soát và xây dựng lại các chức danh và mô tả công việc để đánh giá được trách nhiệm và yêu cầu của mỗi vị trí công việc trên thực tế, từ đó đánh giá lại trách nhiệm và mức độ giao quyền cũng như quy trình báo cáo ở mọi cấp bậc trên toàn hệ thống ABBANK.

Cuộc khảo sát sự hài lòng của toàn bộ CBNV ABBANK đã cho thấy các ABBANKers hài lòng với môi trường làm việc, về đội ngũ quản lý, công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Ngân hàng. Qua cuộc khảo sát này, các CBNV cũng đã đóng góp các ý tưởng để cải thiện môi trường làm việc để ABBANK trở thành nơi mà "Người lao động luôn lựa chọn để làm việc".

▪ Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực

Tại ABBANK, đào tạo và phát triển luôn gắn với mục tiêu chuẩn hóa đội ngũ, xây dựng đội ngũ kế cận và tăng cường năng lực của đội ngũ quản lý – lãnh đạo. Các chương trình phát triển được thiết tập trung vào:

- Kỹ năng quản lý, lãnh đạo, giao tiếp, làm việc nhóm
- Đào tạo kiến thức chuyên môn
- Đa dạng hóa phương pháp đào tạo và cách thức đào tạo
- Các chương trình đào tạo, chương trình học tập và phát triển nghề nghiệp nhằm tăng cường năng lực và hành vi thúc đẩy hợp tác nhóm, hướng tới một môi trường làm việc hợp tác

Quy chế đào tạo và các quy trình liên quan được ban hành trong năm 2014 đã quy định rõ chính sách phát triển nghề nghiệp cán bộ (bao gồm thuyên chuyển, bổ nhiệm...) và tạo cơ sở cho việc giảm bớt các rào cản bằng việc chuẩn bị nguồn lực bù đắp cho sự dịch chuyển nguồn cán bộ nội bộ này. ABBANK cũng đã tổ chức các chương trình đối thoại về sự phát triển nghề nghiệp và chuyên môn giữa lãnh đạo và nhân viên để cùng thiết lập kế hoạch đào tạo và phát triển chuyên môn hàng năm với sự coi trọng phát triển nghề nghiệp.

Đối với công tác phát triển đội ngũ kế cận, ABBANK đã ứng dụng các công cụ đánh giá được thừa nhận và đáng tin cậy để lựa chọn cán bộ kế cận/kế nhiệm và thiết kế các chương trình đào tạo trọn gói, trong đó ưu tiên đào tạo trên công việc và huấn luyện kèm cặp tại chỗ đối với các ứng viên tiềm năng.

Đa dạng hóa hình thức đào tạo đã được ABBANK triển khai để tạo thêm nhiều cơ hội tiếp cận với thông tin và khả năng tự học của CBNV. Chương trình và phần mềm đào tạo trực tuyến đã được Trung tâm đào tạo và Phát triển phối hợp với Trung tâm Quản lý ứng dụng CNTT cùng xây dựng đã được đưa vào thử nghiệm từ năm 2014 với các ứng dụng phù hợp với quy mô và nhu cầu hiện tại của ABBANK. Chương trình sẽ được tiếp tục hoàn thiện và đưa vào áp dụng chính thức từ năm 2015.

▪ Công tác phát triển tổ chức

Năm 2014, ABBANK đã kiện toàn cơ cấu tổ chức của toàn Ngân hàng, từ Hội sở tới các Đơn vị kinh doanh, đảm bảo cơ chế ngành dọc và quản lý tập trung nhằm tăng hiệu quả quản lý và hoạt động, hỗ trợ tích cực cho các Đơn vị trực tiếp kinh doanh.

Cơ cấu tổ chức của Đơn vị kinh doanh được hoàn thiện theo hướng tập trung cho bộ máy kinh doanh, tinh giản phần vận hành và hỗ trợ tại Chi nhánh để kiên định theo định hướng tập trung hóa.

Tại Hội sở, qua 2 lần điều chỉnh cơ cấu tổ chức, ABBANK đã thành lập độc lập Ban Pháp chế và Tuân thủ và Khối Tài chính – Kế toán từ 1 Khối chung là Dịch vụ Hỗ trợ. Sự thay đổi cơ cấu này sẽ giúp nâng cao năng lực quản lý tài chính và cung cấp dịch vụ chung cho toàn hệ thống, đồng thời nâng cao năng lực quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ, góp phần nâng cao sự an toàn cho hoạt động của ABBANK. Bên cạnh đó, để triển khai thực hiện Tầm nhìn, Sứ mệnh và các sáng kiến chiến lược của Ngân hàng, ABBANK đã thành lập Văn phòng Quản lý dự án (PMO) dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban chỉ đạo dự án do Thành viên Hội đồng Quản trị làm Trưởng ban.

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG NĂM 2014

Năm 2014, ngành ngân hàng tiếp tục đối diện với các khó khăn chung của nền kinh tế và vấn đề nợ xấu. Để đảm bảo hoạt động ổn định, bền vững, ABBANK tiếp tục thực hiện các thông lệ quản trị và tuân thủ các quy định của luật pháp, theo đuổi định hướng được đặt ra từ năm 2012 trong việc nâng cao chất lượng quản trị Ngân hàng. Các văn bản như Điều lệ Ngân hàng, Quy tắc quản trị doanh nghiệp, Quy định về triệu tập và tổ chức Đại hội cổ đông đã được điều chỉnh và ban hành mới nhằm phù hợp với các quy định của Nhà nước. Các thông tin liên quan và minh bạch hơn được công bố định kỳ qua website của Ngân hàng theo đúng quy định của Thông tư 52/2012/TT-BTC về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành ngày 05 tháng 04 năm 2012.

Với cam kết xây dựng các tiêu chuẩn cao nhất về giá trị đạo đức, liêm chính và chuyên nghiệp trong tất cả các hoạt động, năm 2014, Hội đồng Quản trị ABBANK tiếp tục thực hiện công tác đánh giá hiệu quả hoạt động của từng thành viên nhằm nâng cao hiệu quả hơn trong những năm tiếp theo. Cuối năm 2014, ABBANK mời IFC tiến hành đánh giá tình hình quản trị doanh nghiệp một cách độc lập về Quản trị doanh nghiệp với cơ sở là bộ nguyên tắc quản trị tốt nhất của OECD. Các chuyên gia sẽ đưa ra khuyến nghị tổng hợp cùng với kế hoạch hành động của ABBANK, nhằm tăng cường thực hiện các thông lệ quốc tế trong quản trị doanh nghiệp.

Nhận thức về quản trị doanh nghiệp còn được đẩy mạnh đến các Cán bộ nhân viên ABBANK qua việc truyền thông qua các kênh thông tin đa dạng về Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp & Ứng xử, như Cổng thông tin Quản trị và các kênh truyền thông khác.

CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

Các cổ đông kiểm soát của Ngân hàng bao gồm:

a. Tập đoàn Điện lực Việt Nam sở hữu 76.856.018 cổ phần, tương đương 16,02% vốn cổ phần của Ngân hàng.

b. Malayan Banking Berhad (Maybank) sở hữu 95.961.422 cổ phần, tương đương 20,00% vốn cổ phần của Ngân hàng.

c. Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội (Geleximco) sở hữu 62.333.062 cổ phần, tương đương 12,99% vốn cổ phần của Ngân hàng.

d. Tổ chức Tài Chính Quốc tế (IFC) sở hữu 48.000.000 cổ phần, tương đương 10% vốn cổ phần của Ngân hàng.

e. Công ty CP Chứng Khoán VNDirect sở hữu 16.161.056 cổ phần, tương đương 3,37% vốn cổ phần của Ngân hàng.

f. Bà Tạ Thị Hồng Hà sở hữu 9.600.860 cổ phần, tương đương 2,00% vốn cổ phần của Ngân hàng.

g. Ông Vũ Văn Hậu sở hữu 9.551.832 cổ phần, tương đương 1,99% vốn cổ phần của Ngân hàng.

h. Bà Vũ Thị Hương sở hữu 7.690.479 cổ phần, tương đương 1,60% vốn cổ phần của Ngân hàng.

i. Ông Nguyễn Lâm Vinh Huy sở hữu 6.218.123 cổ phần, tương đương 1,30% vốn cổ phần của Ngân hàng.

Theo Điều lệ của Ngân hàng quy định và các yêu cầu của NHNNVN, hiện Ngân hàng đã áp dụng cơ cấu quản trị sau:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng Quản trị.
3. Ban Kiểm soát.
4. Các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban về vấn đề Nhân sự.
5. Các Ủy ban thuộc Ban Điều hành: Hội đồng rủi ro, Hội đồng Quản lý Tài sản Nợ - Có, Ủy Ban phòng, chống rửa tiền, Hội đồng Đầu tư, Hội đồng Tín dụng.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (GSM)

Trong năm 2014, Đại hội cổ đông thường niên đã được tổ chức ngày 26/04/2014, tại Tp. Hồ Chí Minh.

Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông đã được thông báo qua thư tín, website và báo chí toàn quốc vào ngày 10/04/2014. Các tài liệu liên quan của Đại hội được gửi kèm với chương trình của Đại hội (hoặc cung cấp cho những người có quyền tham dự Đại hội cổ đông).

Thủ tục công bố chương trình nghị sự của Đại hội đến các cổ đông và cách thức các cổ đông có thể có được các tài liệu liên quan đến Đại hội được quy định trong Điều lệ Ngân hàng và công bố trên website ABBANK tại địa chỉ: www.abbank.vn.

Các cổ đông được quyền tham dự Đại hội cổ đông theo quy định tại mục VII Điều 32 của Điều lệ Ngân hàng.

Chương trình nghị sự của Đại hội cổ đông thường niên, phiếu biểu quyết và kết quả biểu quyết, biên bản đại hội được công bố trên website Ngân hàng tại địa chỉ: www.abbank.vn.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

▪ Vai trò của Hội đồng Quản trị

Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định rõ trong mục II - Quy chế Quản trị doanh nghiệp và Điều 55 - Điều lệ Ngân hàng.

▪ Thành phần của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị của ABBANK bao gồm 6 thành viên, trong đó có 5 thành viên không điều hành và 1 thành viên độc lập, nhiệm kỳ 2013 – 2017.

Theo Mục VIII Điều 43 Điều lệ Ngân hàng, thành viên độc lập là người đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Không phải là người đang làm việc cho ABBANK hoặc công ty trực thuộc của ABBANK hoặc đã làm việc cho ABBANK hoặc công ty trực thuộc của ABBANK bất kỳ thời gian nào trong 03 (ba) năm liền kề trước đó.
- Không phải là người đang hưởng lương và thù lao, phụ cấp khác của ABBANK ngoài những khoản được hưởng theo tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị.
- Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này

là cổ đông lớn của ABBANK, người quản lý hoặc thành viên Ban Kiểm soát của ABBANK hoặc công ty con của ABBANK.

- Không phải là người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của ABBANK tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 (năm) năm liền kề trước đó; không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% (một phần trăm) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của ABBANK.
- Không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% (năm phần trăm) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của ABBANK.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
Tên và chức vụ	*** Điều hành**	**** Không điều hành**	**Độc lập**	**Thành viên HĐQT kể từ:**
Chủ tịch HĐQT: Vũ Văn Tiền		x		10/06/2003
Phó Chủ tịch HĐQT: Mai Quốc Hội		x		01/08/2010
Thành viên: Đào Mạnh Kháng		x		27/05/2011
Thành viên: Lee Tien Poh		x		27/05/2011
Thành viên: Gayle McGuigan		x		28/04/2013
Thành viên: Trần Bá Vinh			x	28/04/2013

Ghi chú:
** Thành viên điều hành là cá nhân tham gia vào việc quản lý công việc hàng ngày của Ngân hàng.*
*** Thành viên không điều hành là cá nhân không tham gia vào việc quản lý công việc hàng ngày của Ngân hàng hay bất kỳ công ty con nào của Ngân hàng.*

▪ Các hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2014, Hội đồng Quản trị đã họp mặt 02 lần, và biểu quyết bằng văn bản.

Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên Hội đồng Quản trị như sau:

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Tên và chức vụ	**Các cuộc họp đã tham dự**	**Các cuộc họp không tham dự**	**Các cuộc họp đủ điều kiện tham dự**
Chủ tịch HĐQT: Vũ Văn Tiền	2		2
Phó Chủ tịch HĐQT: Mai Quốc Hội	0	2	2
Thành viên: Đào Mạnh Kháng	2		2
Thành viên: Lee Tien Poh	2		2
Thành viên: Gayle McGuigan	2		2
Thành viên: Trần Bá Vinh	2		2

Tình hình biểu quyết bằng văn bản của thành viên HĐQT như sau:

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Tên và chức vụ	**Số lượng văn bản hỏi ý kiến Thành viên**	**Không tham gia biểu quyết**	**Có tham gia biểu quyết**
Chủ tịch HĐQT: Vũ Văn Tiền	40	2	38
Phó Chủ tịch HĐQT: Mai Quốc Hội	33	5	28
Thành viên: Đào Mạnh Kháng	42	2	40
Thành viên: Lee Tien Poh	53	2	51
Thành viên: Gayle McGuigan	54	2	52
Thành viên: Trần Bá Vinh	54	1	53

- **Đánh giá Hội đồng quản trị**

Hội đồng Quản trị đã thực hiện các quy chế đánh giá và tự đánh giá theo đúng khoản 2.67 và 2.68 của Quy chế Quản trị Doanh nghiệp.

CÁC ỦY BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- **Hội đồng Quản trị có các Ủy ban sau:**
  - Ủy ban Quản lý Rủi ro (RMC): Được thành lập nhằm mục đích giúp cơ quan quản trị cao nhất của Ngân hàng là Hội đồng Quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong việc quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Ngân hàng (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông).
  - Ủy ban Nhân sự (HRC): Được thành lập nhằm mục đích giúp cơ quan quản trị cao nhất của Ngân hàng là Hội đồng Quản trị thực hiện tất cả các quyền và nghĩa vụ của mình trong việc quyết định chính sách quản trị và cơ cấu nhân sự của Ngân hàng (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông).

CÁC ỦY BAN THUỘC BAN ĐIỀU HÀNH

- **Ban Điều hành có các Ủy ban sau đây:**
  - Hội đồng Tín dụng (CC): Được thành lập nhằm mục đích đảm bảo chất lượng tín dụng trên toàn hệ thống ABBANK ổn định và hiệu quả.
  - Hội đồng Rủi ro (ERC): Được chỉ định giám sát mức độ rủi ro nhằm kiểm tra tất cả các vấn đề rủi ro, ngoại trừ rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản; trình lên RMC giải quyết và ra quyết định đối với những vấn đề vượt thẩm quyền của ERC.
  - Hội đồng Đầu tư (IC): Được thành lập nhằm mục đích nâng cao tính chuyên nghiệp và sự cẩn trọng trong quá trình đầu tư; Tăng cường Giám sát hiệu quả và chất lượng của các dự án đầu tư; Đảm bảo chế độ kiểm soát, quản lý rủi ro trong hoạt động đầu tư.
  - Hội đồng Quản lý Tài sản Nợ - Có (ALCO): Được thành lập để hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. ALCO chịu trách nhiệm chính về việc phát triển, thực thi và xem xét các quy chế, chiến lược và chính sách liên quan đến việc quản lý bảng cân đối kế toán, quản lý vốn và quản lý rủi ro thị trường cũng như rủi ro thanh khoản của Ngân hàng.
  - Ủy ban Phòng, Chống rửa tiền (AMLC): Được thành lập để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống rửa tiền theo quy định pháp luật Việt Nam, các cam kết quốc tế và quy định của ABBANK.

PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU VÀ HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU VÀ HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

Sau hơn 21 năm xuất hiện trên thị trường Tài chính Ngân hàng, ABBANK đã trở thành một thương hiệu uy tín và thân thuộc. Hoạt động với định hướng là một Ngân hàng bán lẻ thân thiện, ABBANK luôn kết hợp hài hòa giữa hoạt động kinh doanh và hoạt động an sinh xã hội, hoạt động vì cộng đồng. Hàng năm ABBANK đều dành ngân sách cho các hoạt động từ thiện, xã hội, tài trợ an sinh xã hội, chia sẻ với người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trên khắp cả nước, đồng bào vùng sâu vùng xa, góp phần vào chủ trương xã hội hóa trong xây dựng và phát triển đất nước, các chính sách thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo. Với mục tiêu theo đuổi giá trị tốt đẹp này, ABBANK chú trọng triển khai các hoạt động từ thiện, an sinh xã hội, đồng thời đẩy mạnh các chương trình xúc tiến đầu tư phát triển các khu vực dân cư còn nghèo khó như khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ. Các lĩnh vực chính ABBANK đầu tư bao gồm hoạt động hỗ trợ vật chất và kinh phí xây dựng đường giao thông nông thôn và đường nội đồng trên địa bàn xã Tân Trào (tỉnh Tuyên Quang); Xây dựng các công trình trường học tại các huyện, xã vùng sâu, vùng xa, góp phần tạo thêm nhiều cơ hội cho các học sinh dân tộc thiểu số và khó khăn được cắp sách đến trường: Hỗ trợ xây dựng các công trình trường tiểu học Kim Đông và trường tiểu học thị trấn Bình Minh, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Tài trợ xây dựng nhà học 2 tầng với 2 phòng học cho trường mầm non xã Pài Lủng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang; Phối hợp cùng UBND huyện Đức Cơ – tỉnh Gia Lai triển khai xây dựng công trình trường tiểu học Võ Văn Kiệt - huyện Đức Cơ – tỉnh Gia Lai…

Năm 2014 cũng là năm ABBANK đã tổ chức nhiều hoạt động hướng về biển đảo. ABBANK đã tích cực trong hoạt động ủng hộ chương trình "Nghĩa tình biên giới - biển đảo quê hương" do Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ và UBND tỉnh Đồng Tháp phát động theo chủ trương của Chính phủ, chương trình "Hè Yêu Thương" do ABBANK tổ chức, hướng đến con em ngư dân tại các tỉnh Khánh Hòa, Quảng Nam, Đà Nẵng trong dịp khai trường. Đặc biệt, chương trình Tết An Bình năm thứ 06 được ABBANK xây dựng với chủ đề "Tết An Bình – Nghĩa tình biển đảo" như món quà tinh thần, kết nối gần hơn mùa xuân giữa đất liền và nơi đảo xa. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo ABBANK cùng cán bộ nhân viên cũng trực tiếp mang tới những món quà thiết thực, góp phần động viên và hỗ trợ chăm lo Tết cho các hộ ngư dân nghèo bám biển của huyện đảo Lý Sơn (tỉnh Quảng Ngãi) và các chiến sĩ thuộc Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 (huyện Núi Thành – tỉnh Quảng Nam)…

Cùng với việc hưởng ứng các chính sách của Chính phủ và Nhà nước về công tác an sinh xã hội, ABBANK cũng rất tích cực và chủ động triển khai các hoạt động thiện nguyện, bảo vệ môi trường. Năm 2014, ABBANK tham gia tài trợ chương trình truyền hình "Vì một tương lai xanh" phát sóng trên VTV3, thông qua đó, góp tiếng nói kêu gọi ý thức sống xanh, ý thức gìn giữ và xây dựng môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Cán bộ nhân viên ABBANK cũng hào hứng tham gia các hoạt động thực tế do chương trình phát động như: Bảo vệ môi trường Vịnh Hạ Long, làm xanh môi trường huyện đảo Lý Sơn…

Những hoạt động xã hội mà ABBANK triển khai đã để lại dấu ấn tích cực đối với công chúng, tăng cường uy tín, lòng tin của cổ đông, đối tác, khách hàng và niềm tự hào của toàn thể nhân viên ABBANK về một Ngân hàng thân thiện, có trách nhiệm với cộng đồng. Điều này chứng tỏ các hoạt động về phát triển thương hiệu của ABBANK đã và đang đi đúng hướng, giúp củng cố và gia tăng uy tín thương hiệu của ABBANK trên thị trường Ngân hàng.

ABBANK: SẢN PHẨM DỊCH VỤ THÂN THIỆN, HIỆN ĐẠI

Thương hiệu ABBANK được biết đến là một Ngân hàng bán lẻ hiện đại với việc đa dạng các sản phẩm – dịch vụ, đáp ứng tối đa nhu cầu khách hàng. Các chương trình khuyến mại, ưu đãi, chăm sóc khách hàng, sản phẩm – dịch vụ mới, đặc biệt là sản phẩm dịch vụ công nghệ cao, ngân hàng điện tử dành cho khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp… được ABBANK quảng bá rộng rãi trên các kênh truyền thông đại chúng và địa phương, đặc biệt đẩy mạnh hoạt động quảng bá online, mạng xã hội giúp quảng bá hình ảnh sâu rộng hơn đến nhiều đối tượng khách hàng.

ABBANK: MẠNG LƯỚI RỘNG KHẮP

Năm 2014 ABBANK chú trọng đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tăng cường sự xuất hiện tích cực của thương hiệu tại từng chi nhánh, địa phương, tạo nên ấn tượng về một Ngân hàng bán lẻ thân thiện, uy tín:

- Tăng cường hệ thống biển bảng quảng cáo cho các Chi nhánh, hỗ trợ việc kiểm soát hình ảnh thương hiệu tại địa phương nhằm đảm bảo hình ảnh thương hiệu thống nhất trên toàn hệ thống.

- Tăng cường các hoạt động hỗ trợ kinh doanh tại Chi nhánh như: Các hoạt động tiếp thị trực tiếp với các hình thức phù hợp giúp hình ảnh và sản phẩm dịch vụ ABBANK tiếp cận gần hơn đến các khách hàng tại từng địa phương, tham dự Hội chợ triển lãm VietBuild 2014 tại Hà Nội với số lượng khách tham quan triển lãm hơn 350.000 người.

- Tham gia tài trợ các sự kiện, hoạt động ý nghĩa tại địa phương như: Tham gia quảng cáo tại Festival đờn ca tài tử quốc gia tỉnh Bạc Liêu, đóng góp Quỹ vì người nghèo tại Vĩnh Long, tham gia tài trợ Giải đua xe đạp Bình Dương Ngày mới 2014, tham gia tài trợ sự kiện văn hóa chào năm mới 2015 tại Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Số: 622/VN1A-HC-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Điều Hành**
Ngân hàng TMCP An Bình

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Ngân hàng TMCP An Bình (gọi tắt là "Ngân hàng"), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2015 từ trang 4 đến trang 62, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính (gọi chung là "báo cáo tài chính riêng").

Trách nhiệm của Ban điều hành

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DELOITTE VIỆT NAM

Lê Đình Tứ
Phó Tổng Giám đốc
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0488-2013-001-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 31 tháng 03 năm 2015
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Trần Thị Kim Khánh
Kiểm toán viên
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0395-2013-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B02/TCTD
Đơn vị: Triệu đồng

TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	**5**	**441.458**	**420.853**
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước ("NHNN")	**6**	**716.590**	**1.375.631**
Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác và cho vay các TCTD khác	**7**	**19.538.434**	**16.116.388**
Tiền gửi tại các TCTD khác	7.1	2.874.511	2.204.730
Cho vay các TCTD khác	7.2	16.663.923	13.911.658
Chứng khoán kinh doanh		**-**	**2.047**
Chứng khoán kinh doanh		-	4.711
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		-	(2.664)
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		**4.768**	**1.078**
Cho vay khách hàng		**25.495.490**	**22.993.281**
Cho vay khách hàng	8	25.969.150	23.646.752
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	9	(473.660)	(653.471)
Chứng khoán đầu tư	**10**	**15.004.910**	**11.125.384**
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	10.1	10.834.698	5.242.479
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	10.2	4.289.643	5.886.356
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	10.3	(119.431)	(3.451)
Góp vốn, đầu tư dài hạn	**11**	**516.901**	**514.507**
Đầu tư vào công ty con	11.1	200.000	200.000
Đầu tư vào công ty liên kết	11.2	51.905	51.905
Đầu tư dài hạn khác	11.3	268.791	268.039
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	11.4	(3.795)	(5.437)
Tài sản cố định		**1.019.076**	**864.984**
Tài sản cố định hữu hình	**12**	591.766	591.334
a. Nguyên giá		*824.678*	*776.790*
b. Hao mòn		*(232.912)*	*(185.456)*
Tài sản vô hình	**13**	427.310	273.650
a. Nguyên giá		*533.856*	*358.502*
b. Hao mòn		*(106.546)*	*(84.852)*
Tài sản có khác	**14**	**4.460.422**	**4.377.744**
Các khoản phải thu	14.1	2.803.919	2.939.486
Các khoản lãi, phí phải thu		885.140	941.112
Tài sản có khác	14.2	816.062	559.546
Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản có nội bảng khác	14.3	(44.699)	(62.400)
TỔNG TÀI SẢN		**67.198.049**	**57.791.897**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(Tiếp theo)*

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B02/TCTD
Đơn vị: Triệu đồng

NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
Tiền gửi và vay các TCTD khác		**15.308.737**	**10.353.705**
Tiền gửi của các TCTD khác	15	3.310.667	12.929
Vay các TCTD khác	16	11.998.070	10.340.776
Tiền gửi của khách hàng	**17**	**45.403.725**	**37.349.312**
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	**18**	**120.782**	**63.570**
Phát hành giấy tờ có giá		**-**	**3.446.620**
Các khoản nợ khác		**678.937**	**854.582**
Các khoản lãi, phí phải trả		554.954	767.326
Các khoản phải trả và công nợ khác	19	123.983	63.468
Dự phòng rủi ro khác (Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng)	9	-	23.788
Vốn và các quỹ	**21**	**5.685.868**	**5.724.108**
Vốn của TCTD		5.247.165	5.247.165
a. Vốn điều lệ	*21.1*	*4.798.000*	*4.798.000*
b. Thặng dư vốn cổ phần	*21.1*	*449.165*	*449.165*
Quỹ của TCTD	21.2	294.067	289.101
Lợi nhuận chưa phân phối	21.1	144.636	187.842
TỔNG NGUỒN VỐN		**67.198.049**	**57.791.897**

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B02/TCTD
Đơn vị: Triệu đồng

	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn	**37**	**4.785.899**	**2.722.431**
Thư tín dụng chưa thanh toán		625.092	517.073
Bảo lãnh khác		4.160.807	2.205.358
		4.785.899	**2.722.431**

M.S.D.N: 0301412222 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

Ông Nguyễn Công Anh	**Ông Bùi Quốc Việt**	**Ông Phạm Duy Hiếu**
Phó phòng Tài chính Kế toán	*Kế toán trưởng*	*Tổng Giám đốc*
		Ngày 31 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B03/TCTD
Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	2014	2013
Thu từ lãi và các khoản thu nhập tương tự	22	4.102.592	4.105.992
Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự	23	(2.635.049)	(2.790.190)
Thu thuần từ lãi và các khoản thu nhập tương tự		**1.467.543**	**1.315.802**
Thu nhập từ các khoản phí và hoa hồng	24	107.789	172.533
Chi phí cho các khoản phí và hoa hồng	24	(78.383)	(76.682)
Lãi thuần từ các khoản phí và hoa hồng	**24**	**29.406**	**95.851**
Lãi thuần từ kinh doanh ngoại hối	**25**	**56.687**	**24.873**
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	**26**	**561**	**948**
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	**27**	**47.979**	**37.113**
Thu từ hoạt động kinh doanh khác		60.110	63.371
Chi phí hoạt động khác		(24.000)	(16.577)
Thu nhập từ hoạt động kinh doanh khác		**36.110**	**46.794**
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	**28**	**20.544**	**64.459**
Chi phí hoạt động	**29**	**(1.095.646)**	**(1.052.377)**
Lợi nhuận thuần trước dự phòng cho các khoản rủi ro tín dụng		**563.184**	**533.463**
Dự phòng cho các khoản rủi ro tín dụng	**9**	**(429.566)**	**(342.705)**
Lợi nhuận trước thuế		**133.618**	**190.758**
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	**30**	**(26.809)**	**(33.118)**
Lợi nhuận sau thuế		**106.809**	**157.640**

M.S.D.N: 0301412222 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

Ông Nguyễn Công Anh
Phó phòng Tài chính Kế toán

Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng

Ông Phạm Duy Hiếu
Tổng Giám đốc
Ngày 31 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B04/TCTD
Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	2014	2013
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	4.139.393	4.206.774
Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự đã trả	(2.847.421)	(2.618.384)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	29.406	95.851
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ và chứng khoán)	140.239	96.986
Thu nhập khác	22.381	46.794
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xóa, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	13.729	-
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.045.840)	(1.035.436)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(22.347)	(77.987)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	**429.540**	**714.598**
Những thay đổi về tài sản hoạt động		
Biến động các khoản tiền gửi và cho vay các TCTD khác	2.002.764	(2.630.810)
Biến động các khoản về kinh doanh chứng khoán	(3.090.733)	(4.365.981)
Biến động các khoản về công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	(3.690)	551
Biến động các khoản cho vay khách hàng	(2.322.398)	(4.890.975)
Biến động nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	(554.860)	(207.603)
Biến động khác về tài sản hoạt động	(112.945)	2.168.317
Những thay đổi về công nợ hoạt động		
Biến động các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	4.955.032	3.955.060
Biến động các khoản tiền gửi của khách hàng	8.054.413	8.409.495
Biến động các khoản phát hành giấy tờ có giá	(3.446.620)	(1.177.416)
Biến động các khoản vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	57.212	(12.032)
Biến động về nợ phải trả khác	47.653	62.200
Chi từ các quỹ của TCTD	-	(27.209)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**6.015.368**	**1.998.195**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ *(Tiếp theo)*

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B04/TCTD
Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	2014	2013
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
Mua sắm tài sản cố định	(220.246)	(134.254)
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	9.544	11.459
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**(210.702)**	**(122.795)**
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
Tăng vốn cổ phần từ góp vốn và phát hành cổ phiếu	-	388.700
Cổ tức trả cho cổ đông	(118.230)	(292.666)
Tiền thu được do bán cổ phiếu ngân quỹ	-	37.307
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**(118.230)**	**133.341**
Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm	**5.686.436**	**2.008.741**
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	**10.399.107**	**8.390.366**
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	**16.085.543**	**10.399.107**
(Thuyết minh số 31)		

M.S.D.N: 0301412222 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

Ông Nguyễn Công Anh	**Ông Bùi Quốc Việt**	**Ông Phạm Duy Hiếu**
Phó phòng Tài chính Kế toán	*Kế toán trưởng*	*Tổng Giám đốc*
		Ngày 31 tháng 03 năm 2015

SỐ: 623/VN1A-HC-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành**
Ngân hàng TMCP An Bình

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Ngân hàng TMCP An Bình (gọi tắt là "Ngân hàng"), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2015 từ trang 4 đến trang 62, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (gọi chung là "báo cáo tài chính hợp nhất").

Trách nhiệm của Ban Điều hành
Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên
Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DELOITTE VIỆT NAM

Lê Đình Tứ
Phó Tổng Giám đốc
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0488-2013-001-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 31 tháng 03 năm 2015
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Trần Thị Kim Khánh
Kiểm toán viên
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0395-2013-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B02/TCTD - HN
Đơn vị: Triệu đồng

TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	**5**	**441.459**	**420.853**
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước ("NHNN")	**6**	**716.590**	**1.375.631**
Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác và cho vay các TCTD khác	**7**	**19.548.439**	**16.146.892**
Tiền gửi tại các TCTD khác	7.1	2.884.516	2.235.234
Cho vay các TCTD khác	7.2	16.663.923	13.911.658
Chứng khoán kinh doanh		**-**	**2.047**
Chứng khoán kinh doanh		-	4.711
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		-	(2.664)
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		**4.768**	**1.078**
Cho vay khách hàng		**25.495.490**	**22.993.281**
Cho vay khách hàng	8	25.969.150	23.646.752
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	9	(473.660)	(653.471)
Chứng khoán đầu tư	**10**	**15.004.910**	**11.549.834**
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	10.1	10.834.698	5.242.479
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	10.2	4.289.643	6.310.806
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	10.3	(119.431)	(3.451)
Góp vốn, đầu tư dài hạn	**11**	**318.568**	**317.024**
Đầu tư vào công ty liên kết	11.1	49.777	48.985
Đầu tư dài hạn khác	11.2	268.791	268.039
Tài sản cố định		**1.019.482**	**865.587**
Tài sản cố định hữu hình	**12**	592.172	591.937
a. Nguyên giá		*825.853*	*777.965*
b. Hao mòn		*(233.681)*	*(186.028)*
Tài sản vô hình	**13**	427.310	273.650
a. Nguyên giá		*533.856*	*358.502*
b. Hao mòn		*(106.546)*	*(84.852)*
Bất động sản đầu tư	**14**	**183.585**	**103.987**
a. Nguyên giá		*186.646*	*103.987*
b. Hao mòn		*(3.061)*	-
Tài sản có khác	**15**	**4.731.559**	**3.851.496**
Các khoản phải thu	15.1	2.468.358	2.299.447
Các khoản lãi, phí phải thu		891.209	927.337
Tài sản có khác	15.2	1.416.980	687.279
Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản có nội bảng khác	15.3	(44.988)	(62.567)
TỔNG TÀI SẢN		**67.464.850**	**57.627.710**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT *(Tiếp theo)*

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B02/TCTD - HN
Đơn vị: Triệu đồng

NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
Tiền gửi và vay các TCTD khác		**15.808.737**	**10.353.705**
Tiền gửi của các TCTD khác	16	3.310.667	12.929
Vay các TCTD khác	17	12.498.070	10.340.776
Tiền gửi của khách hàng	**18**	**45.102.698**	**37.161.637**
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	**19**	**120.782**	**63.570**
Phát hành giấy tờ có giá		-	**3.446.620**
Các khoản nợ khác		**717.257**	**857.702**
Các khoản lãi, phí phải trả		556.483	766.112
Các khoản phải trả và công nợ khác	20	160.774	67.802
Dự phòng rủi ro khác (Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng)	9	-	23.788
Vốn và các quỹ	**22**	**5.715.376**	**5.744.476**
Vốn của TCTD		5.248.159	5.248.159
a. Vốn điều lệ	*22.1*	*4.798.000*	*4.798.000*
b. Vốn đầu tư XDCB	*22.1*	*994*	*994*
c. Thặng dư vốn cổ phần	*22.1*	*449.165*	*449.165*
Quỹ của TCTD	22.2	309.253	301.879
Lợi nhuận chưa phân phối	22.1	157.964	194.438
TỔNG NGUỒN VỐN		**67.464.850**	**57.627.710**

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B02/TCTD - HN
Đơn vị: Triệu đồng

	Thuyết minh	31/12/2014	31/12/2013
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn	**39**	**4.785.899**	**2.722.431**
Thư tín dụng chưa thanh toán		625.092	517.073
Bảo lãnh khác		4.160.807	2.205.358
		4.785.899	**2.722.431**

M.S.D.N: 0301412222 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

Ông Nguyễn Công Anh
Phó phòng Tài chính Kế toán

Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng

Ông Phạm Duy Hiếu
Tổng Giám đốc
Ngày 31 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B03/TCTD - HN
Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	2014	2013
Thu từ lãi và các khoản thu nhập tương tự	24	4.119.645	4.031.822
Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự	25	(2.633.172)	(2.773.923)
Thu thuần từ lãi và các khoản thu nhập tương tự		**1.486.473**	**1.257.899**
Thu nhập từ các khoản phí và hoa hồng	26	120.880	177.310
Chi phí cho các khoản phí và hoa hồng	26	(79.010)	(68.965)
Lãi thuần từ các khoản phí và hoa hồng	**26**	**41.870**	**108.345**
Lãi thuần từ kinh doanh ngoại hối	**27**	**56.687**	**24.873**
Lãi/(lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	**28**	**561**	**(4.452)**
(Lỗ)/lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	**29**	**47.979**	**37.624**
Thu từ hoạt động kinh doanh khác		92.887	175.691
Chi phí hoạt động khác		(49.660)	(16.700)
Thu nhập từ hoạt động kinh doanh khác		**43.227**	**158.991**
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	**30**	**10.336**	**12.156**
Chi phí hoạt động	**31**	**(1.106.460)**	**(1.067.620)**
Lợi nhuận thuần trước dự phòng cho các khoản rủi ro tín dụng		**580.673**	**527.816**
Dự phòng cho các khoản rủi ro tín dụng	**9**	**(429.566)**	**(342.705)**
Lợi nhuận trước thuế		**151.107**	**185.111**
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	**32**	**(34.134)**	**(44.549)**
Lợi nhuận sau thuế		**116.973**	**140.562**
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu			
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	*23*	*244*	*305*
Lãi suy giảm trên mỗi cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	*23*	-	*294*

M.S.D.N: 0301412222 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

Ông Nguyễn Công Anh
Phó phòng Tài chính Kế toán

Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng

Ông Phạm Duy Hiếu
Tổng Giám đốc
Ngày 31 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B04/TCTD - HN
Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	2014	2013
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	4.136.602	4.127.635
Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự đã trả	(2.842.801)	(2.602.382)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	41.870	108.345
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ và chứng khoán)	140.239	92.097
Thu nhập khác	29.498	158.991
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xóa, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	13.729	-
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.051.632)	(1.063.606)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(24.335)	(89.328)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	**443.170**	**731.752**
Những thay đổi về tài sản hoạt động		
Biến động các khoản tiền gửi và cho vay các TCTD khác	2.002.764	(2.630.810)
Biến động các khoản về kinh doanh chứng khoán	(2.666.283)	(4.244.681)
Biến động các khoản về công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	(3.690)	551
Biến động các khoản cho vay khách hàng	(2.322.398)	(4.890.975)
Biến động nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	(554.860)	(207.603)
Biến động khác về tài sản hoạt động	(984.267)	2.005.190
Những thay đổi về công nợ hoạt động	-	
Biến động các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	5.455.032	3.955.060
Biến động các khoản tiền gửi của khách hàng	7.941.061	8.427.595
Biến động các khoản phát hành giấy tờ có giá	(3.446.620)	(1.177.416)
Biến động các khoản vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	57.212	(12.032)
Biến động về nợ phải trả khác	72.957	49.044
Chi từ các quỹ của TCTD	-	(27.672)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**5.994.078**	**1.978.003**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT *(Tiếp theo)*

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Mẫu B04/TCTD - HN
Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	2014	2013
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
Mua sắm tài sản cố định	(220.246)	(134.254)
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	10.336	12.156
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**(209.910)**	**(122.098)**
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
Tăng vốn cổ phần từ góp vốn và phát hành cổ phiếu	-	388.700
Cổ tức trả cho cổ đông	(118.230)	(292.666)
Tiền thu được do bán cổ phiếu ngân quỹ	-	37.307
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**(118.230)**	**133.341**
Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm	**5.665.938**	**1.989.246**
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	**10.429.611**	**8.440.365**
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (Thuyết minh số 33)	**16.095.549**	**10.429.611**

M.S.D.N: 0301412222 - C.T.C.P
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

Ông Nguyễn Công Anh
Phó phòng Tài chính Kế toán

Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng

Ông Phạm Duy Hiếu
Tổng Giám đốc
Ngày 31 tháng 03 năm 2015

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH

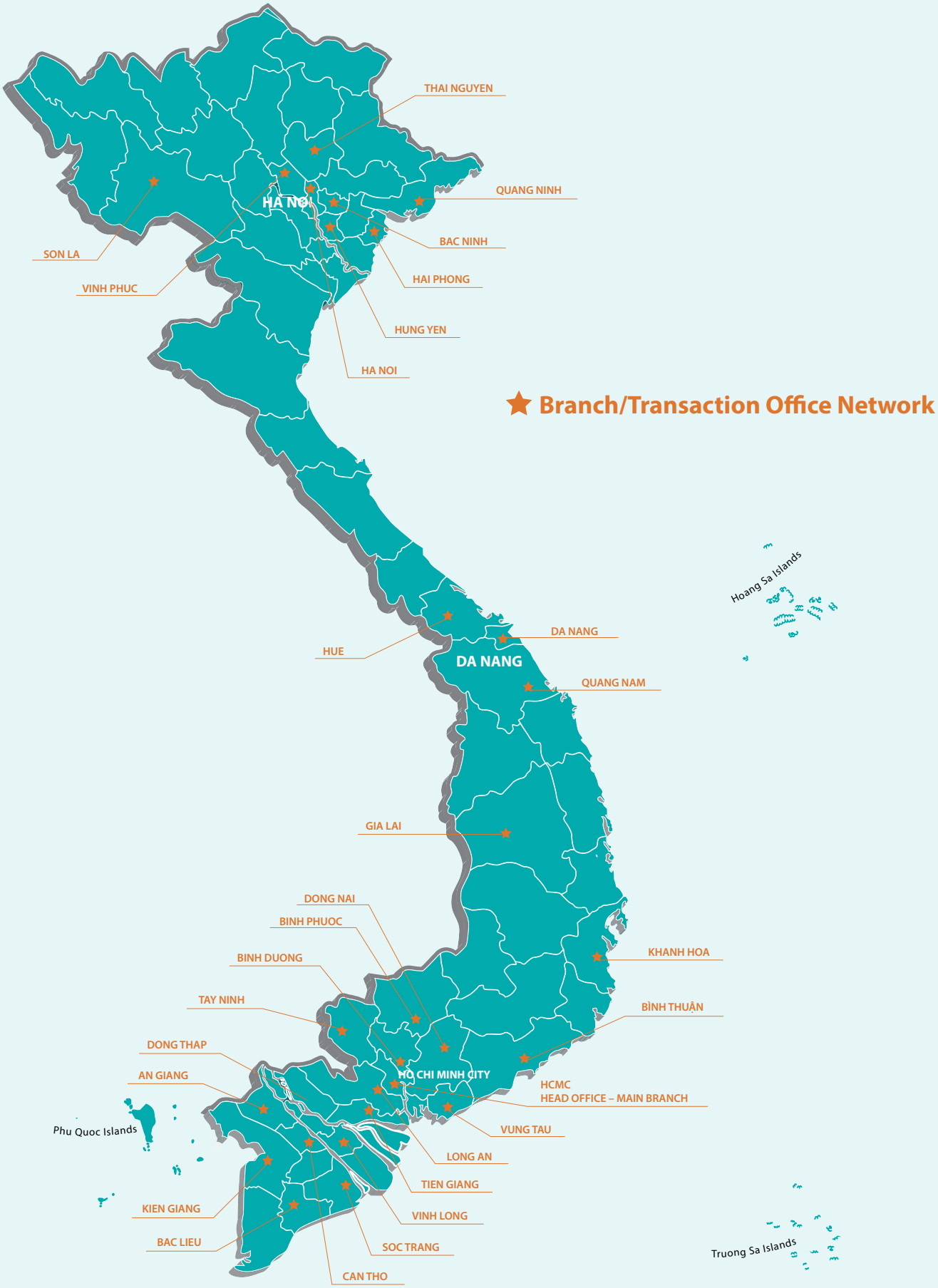
Branch/Transaction Office Network
THAI NGUYEN
QUANG NINH
HA NOI
BAC NINH
SON LA
HAI PHONG
VINH PHUC
HUNG YEN
HA NOI
Hoang Sa Islands
DA NANG
HUE
DA NANG
QUANG NAM
GIA LAI
DONG NAI
BINH PHUOC
KHANH HOA
BINH DUONG
TAY NINH
BÌNH THUẬN
DONG THAP
HO CHI MINH CITY
AN GIANG
HCMC
HEAD OFFICE – MAIN BRANCH
Phu Quoc Islands
VUNG TAU
LONG AN
TIEN GIANG
KIEN GIANG
VINH LONG
BAC LIEU
SOC TRANG
CAN THO
Truong Sa Islands

AN GIANG

CN AN GIANG

904B Hà Hoàng Hổ, phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên.
Tel: (076) 3940786 - Fax: (076) 3940445.

BÀ RỊA – VŨNG TÀU:

CN BÀ RỊA – VŨNG TÀU

14 Nguyễn Thái Học, TTTM 15 tầng, P. 7, TP. Vũng Tàu.
Tel: (064) 3512480 - Fax: (064) 3512481.

PGD BA MƯƠI THÁNG TƯ

02 Nguyễn Hữu Cảnh, P. Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu.
Tel: (064) 3628079 - Fax: (064) 3628078.

PGD BÀ RỊA

27 Nguyễn Tất Thành, Thị xã Bà Rịa.
TEL: (064) 3717601 - FAX: (064) 3717600.

PGD VŨNG TÀU

370 Lê Hồng Phong, P. 3, TP. Vũng Tàu.
Tel: (064) 3515597 - Fax: (064) 3515596.

QTK ĐÔNG XUYÊN

02 Nguyễn Hữu Cảnh, P. Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu.
Tel: (064) 3628079 - Fax: (064) 3628078.

BẠC LIÊU

CN BẠC LIÊU

371-373 đường Trần Phú, khóm 2, P. 7, TP. Bạc Liêu.
Tel: (0781) 3959500 - Fax: (0781) 3959600.

BẮC NINH

CN BẮC NINH

10 Nguyễn Đăng Đạo, P. Tiền An, TP. Bắc Ninh.
Tel: (0241) 3893068 - Fax: (0241) 3893100.

PGD TỪ SƠN

346 Trần Phú, P. Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, H. Từ Sơn.
Tel: (0241) 3760511 - Fax: (0241) 3760512.

PGD YÊN PHONG

32 đường Phố Chờ, thị trấn Chờ, H. Yên Phong.
Tel: (0241) 3891811 - Fax: (0241) 3891661.

BÌNH DƯƠNG

CN BÌNH DƯƠNG

470 Đại lộ Bình Dương, Khu 1, P. Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một.
Tel: (0650) 3872218 - Fax: (0650) 3872217.

PGD BẾN CÁT

400 Khu phố 2, P. Mỹ Phước, thị xã Bến Cát.
Tel: (0650) 3556208 - Fax: (0650) 3556209.

PGD DẦU TIẾNG

11B Hùng Vương, KP 4B, thị trấn Dầu Tiếng, H. Dầu Tiếng.
Tel: (0650) 3519102 - Fax: (0650) 3519103.

PGD PHÚ GIÁO

Khu phố 5, thị trấn Phước Vĩnh, H. Phú Giáo.
Tel: (0650) 3674987 - Fax: (0650) 3674878.

PGD TÂN UYÊN

Lô 13K-14K Khu dân cư thương mại Uyên Hưng, P. Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên.
Tel: (0650) 3642537 - Fax: (0650) 3642536.

PGD THUẬN AN

121 Nguyễn Văn Tiết, Khu phố Đông Tư, P. Lái Thiêu, thị xã Thuận An.
Tel: (0650) 3782609 - Fax: (0650) 3782608.

BÌNH PHƯỚC

CN BÌNH PHƯỚC

Đường Hùng Vương, P. Tân Bình, thị xã Đồng Xoài.
Tel: (0651) 3886188 - Fax: (0651) 3886177.

PGD BÌNH LONG

221 Nguyễn Huệ, thị xã Bình Long.
Tel: (0651) 3611555 - Fax: (0651) 3612555.

BÌNH THUẬN

CN BÌNH THUẬN

268-270 Trần Hưng Đạo, P. Bình Hưng, TP. Phan Thiết.
Tel: (062) 3722122 - Fax: (062) 3722121.

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH

CẦN THƠ

CN CẦN THƠ
74-76 Hùng Vương, P. Thới Bình, Q. Ninh Kiều.
Tel: (0710) 3732555 - Fax: (0710) 3732556.

PGD AN NGHIỆP
152-154 Trần Hưng Đạo, P. An Nghiệp, Q. Ninh Kiều.
Tel: (0710) 3732177 - Fax: (0710) 3732558.

PGD CÁI RĂNG
216 QL1A, P. Lê Bình, Q. Cái Răng.
Tel: (0710) 3915435 - Fax: (0710) 3915436.

PGD Ô MÔN
103 Quốc Lộ 91, KV 4, P. Châu Văn Liêm, Q. Ô Môn.
Tel: (0710) 3664790 - Fax: (0710) 3664791.

ĐÀ NẴNG

CN ĐÀ NẴNG
179 Nguyễn Chí Thanh, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu.
Tel: (0511) 2225262/63 - Fax: (0511) 2225265.

PGD HẢI CHÂU
194-196 Quang Trung, Q. Hải Châu.
Tel: (0511) 2221155 - Fax: (0511) 2221150.

PGD HÙNG VƯƠNG
195 Hùng Vương, Q. Hải Châu.
Tel: (0511) 2225699 - Fax: (0511) 2225698.

PGD LIÊN CHIỂU
183 Tôn Đức Thắng, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu.
Tel: (0511) 2220099. Fax: (0511) 2220088.

PGD NGUYỄN VĂN LINH
167 Nguyễn Văn Linh, P. Thạc Gián, Q. Thanh Khê.
Tel: (0511) 2221222 - Fax: (0511) 2221231.

PGD PHAN CHU TRINH
193 Phan Chu Trinh, Q. Hải Châu.
Tel: (0511) 2222116 - Fax: (0511) 2222117.

PGD TRƯNG NỮ VƯƠNG
391 Trưng Nữ Vương, Q. Hải Châu.
Tel: (0511) 2221555 - Fax: (0511) 2221559.

QTK NÚI THÀNH
164 Núi Thành, P. Hoà Cường Bắc, Q. Hải Châu.
Tel: (0511) 2602899 - Fax: (0511) 2602897.

ĐỒNG NAI

CN ĐỒNG NAI
312-314 Nguyễn Ái Quốc, P. Tân Tiến, TP. Biên Hòa.
Tel: (061) 2220226 - Fax: (061) 2220224.

PGD CHỢ BIÊN HOÀ
85 Phan Chu Trinh, P. Hoà Bình, TP. Biên Hoà.
Tel: (061) 2800368 - Fax: (061) 2800369.

PGD HỐ NAI
67/16 Quốc Lộ 1K, KP 8, P. Tân Hoà, TP. Biên Hoà.
Tel: (061) 2813338 - Fax: (061) 2813339.

PGD LONG THÀNH
Tổ 15, Khu Văn Hải, thị trấn Long Thành,
H. Long Thành.
Tel: (061) 2807368 - Fax: (061) 2807369.

ĐỒNG THÁP

CN ĐỒNG THÁP
242-244 Nguyễn Huệ, P. 2, TP. Cao Lãnh.
Tel: (067) 3877606 - Fax: (067) 3875998.

GIA LAI

CN GIA LAI
106 Lê Lợi, P. Hoa Lư, TP. Pleiku.
Tel: (059) 3723222 - Fax: (059) 3723226.

PGD KBANG
40 Trần Hưng Đạo, thị trấn Kbang, huyện Kbang.
Tel: (059) 3880999 - Fax: (059) 3880189.

PGD PLEIKU
162B2 Hai Bà Trưng, P. Yên Đỗ, TP. Pleiku.
Tel: (059) 3758189 - Fax: (059) 3758188.

HÀ NỘI

CN HÀ NỘI
101 Láng Hạ, Q. Đống Đa.
Tel: (04) 35622828 - Fax: (04) 35624655.

PGD BẮC THĂNG LONG
Thôn Cổ Điển, xã Hải Bối, H. Đông Anh.
Tel: (04) 39518531 - Fax: (04) 39518532.

PGD ĐẠI KIM
A5 khu C8, Khu đô thị mới Đại Kim, Định Công, P. Đại Kim, Q. Hoàng Mai.
Tel: (04) 35401044 - Fax: (04) 35401045.

PGD ĐÀO TẤN
99 Đào Tấn, P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình.
Tel: (04) 37669350 - Fax: (04) 37669360.

PGD ĐINH TIÊN HOÀNG
69 Đinh Tiên Hoàng, Q. Hoàn Kiếm.
Tel: (04) 39262865 - Fax: (04) 39262870.

PGD ĐỘI CẤN
279A Đội Cấn, Q. Ba Đình.
Tel: (04) 37226580 - Fax: (04) 37226579.

PGD ĐÔNG ANH
01 Cao Lỗ, thôn Phan Xá, xã Uy Nỗ, H. Đông Anh.
Tel: (04) 39655638 - Fax: (04) 39655640.

PGD GIẢI PHÓNG
441 Giải Phóng, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân.
Tel: (04) 62551111 - Fax: (04) 62841307.

PGD HÀ ĐÔNG
01 Trần Phú, Q. Hà Đông.
Tel: (04) 33545757 - Fax: (04) 33545017.

PGD HÀNG NÓN
02 Hàng Nón, P. Hàng Gai, Q. Hoàn Kiếm.
Tel: (04) 39381303 - Fax: (04) 39381305.

PGD HOÀNG CẦU
36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa.
Tel: (04) 62595555. Fax: (04) 62779727.

PGD HOÀNG QUỐC VIỆT
141 Hoàng Quốc Việt, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy.
Tel: (04) 62816233 - Fax: (04) 62816235.

PGD HỒ TÙNG MẬU
400 Hồ Tùng Mậu, thị trấn Cầu Diễn, H. Từ Liêm.
Tel: (04) 37634822 - Fax: (04) 37634821.

PGD LÊ TRỌNG TẤN
30 Lê Trọng Tấn, P. Khương Mai, Q. Thanh Xuân.
Tel: (04) 35665406 - Fax: (04) 35665405.

PGD LÒ ĐÚC
126 Lò Đúc, P. Đông Mác, Q. Hai Bà Trưng.
Tel: (04) 39727327 - Fax: (04) 39727328.

PGD NGÔ GIA TỰ
491 Ngô Gia Tự, P. Đức Giang, Q. Long Biên.
Tel: (04) 36526405 - Fax: (04) 36526406.

PGD NGUYỄN VĂN CỪ
453 Nguyễn Văn Cừ, P. Gia Thụy, Q. Long Biên.
Tel: (04) 38736040 - Fax: (04) 38736042.

PGD PHỐ HUẾ
42 Tô Hiến Thành, P. Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng.
Tel: (04) 62525678 - Fax: (04) 62780020.

PGD QUÁN THÁNH
132 Quán Thánh, P. Quán Thánh, Q. Ba Đình.
Tel: (04) 37152406 - Fax: (04) 37152413.

PGD QUANG TRUNG HÀ ĐÔNG
353 Quang Trung, P. Quang Trung, Q. Hà Đông.
Tel: (04) 33117626 - Fax: (04) 33117627.

PGD TÂY HỒ
387 Lạc Long Quân, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy.
Tel: (04) 37592483 - Fax: (04) 37592484.

PGD TÔN ĐỨC THẮNG
141 Tôn Đức Thắng, P. Hàng Bột, Q. Đống Đa.
Tel: (04) 35132190 - Fax: (04) 35132218.

PGD TRẦN ĐĂNG NINH
109 Trần Đăng Ninh, Q. Cầu Giấy.
Tel: (04) 37930436 - Fax: (04) 37930457.

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH

PGD TRẦN KHÁT CHÂN
288 Trần Khát Chân, Q. Hai Bà Trưng.
Tel: (04) 39724814 - Fax: (04) 39724815.

QTK DOÃN KẾ THIỆN
229 Doãn Kế Thiện, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy.
Tel: (04) 37921263 - Fax: (04) 37921262.

QTK DỤC TÚ
Km 3, Quốc Lộ 3, Đồng Dầu, Khu T1-T2 Dục Tú, H. Đông Anh.
Tel: (04) 39617300 - Fax: (04) 39617302.

QTK LÊ LỢI
110 Lê Lợi, P. Nguyễn Trãi, Q. Hà Đông.
Tel: (04) 33119608 - Fax: (04) 33119606.

QTK PHỐ HUẾ
Lầu 1, 48-50 Phố Huế, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm.
Tel: (04) 39447150 - Fax: (04) 39447153.

HẢI PHÒNG

CN HẢI PHÒNG
09 Trần Hưng Đạo, P. Hoàng Văn Thụ, Q. Hồng Bàng.
Tel: (031) 3529665 - Fax: (031) 3529664.

PGD LẠCH TRAY
05 Lạch Tray, P. Lạch Tray, Q. Ngô Quyền.
Tel: (031) 6263388. Fax: (031) 6263366.

PGD NGÔ QUYỀN
01 Phạm Minh Đức, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền.
Tel: (031) 3568766. Fax: (031) 3568799.

PGD TRẦN NGUYÊN HÃN
263K-263L Trần Nguyên Hãn, P. Nghĩa Xá, Q. Lê Chân.
Tel: (031) 3789111. Fax: (031) 3789777.

HỒ CHÍ MINH

HỘI SỞ - SỞ GIAO DỊCH
170 Hai Bà Trưng, P. Đa Kao, Q. 1.
Tel: (08) 38244855 - Fax: (08) 38244856/7.

CN SÀI GÒN
855 Trần Hưng Đạo, P. 1, Q. 5.
Tel: (08) 39240500 - Fax: (08) 39240503.

PGD BẮC SÀI GÒN
15-17 Quang Trung, P. 3, Q. Gò Vấp.
Tel: (08) 39897244 - Fax: (08) 39897242.

PGD BÀN CỜ
Một phần căn nhà số 532-534 Nguyễn Đình Chiểu, P. 4, Q. 3.
Tel: (08) 39290345 - Fax: (08) 39290335.

PGD BÌNH TÂN
472 Kinh Dương Vương, Q. Bình Tân.
Tel: (08) 37522052 - Fax: (08) 37522052.

PGD CHÁNH HƯNG
320 Bis Chánh Hưng, P. 5, Q. 8.
Tel: (08) 38523490 - Fax: (08) 38523491.

PGD CHỢ LỚN
Tầng trệt, 110 Nguyễn Chí Thanh, Q. 10.
Tel: (08) 38300540 - Fax: (08) 38300541.

PGD CỘNG HÒA
78 Cộng Hoà, P. 4, Q. Tân Bình.
Tel: (08) 38117077 - Fax: (08) 38117020.

PGD DÂN CHỦ
115 Dân Chủ, P. Bình Thọ, Q. Thủ Đức.
Tel: (08) 37225412 - Fax: (08) 37225417.

PGD ĐAKAO
47 Điện Biên Phủ, Q. 1.
Tel: (08) 39100780 - Fax: (08) 39100786.

PGD HẬU GIANG
243 Hậu Giang, P. 5, Q. 6.
Tel: (08) 39603141 - Fax: (08) 39603184.

PGD KHÁNH HỘI
184-186 Khánh Hội, P. 6, Q. 4.
Tel: (08) 39430530 - Fax: (08) 39430528.

PGD KỲ HÒA
Một phần tầng trệt, tòa nhà Khu công nghệ Thái Sơn, số 03 đường 3/2, P. 11, Q. 10.
Tel: (08) 39292747 - Fax: (08) 39292748.

PGD LÊ QUANG ĐỊNH
428 Lê Quang Định, P. 11, Q. Bình Thạnh.
Tel: (08) 35158575 - Fax: (08) 35158570.

PGD LÊ VĂN VIỆT
77 Lê Văn Việt, P. Hiệp Phú, Q. 9.
Tel: (08) 37360630 - Fax: (08) 37360629.

PGD LŨY BÁN BÍCH
283 Lũy Bán Bích, P. Hiệp Tân, Q. Tân Phú.
Tel: (08) 39761357 - Fax: (08) 39761357.

PGD LÝ THÁI TÔ
162 Lý Thái Tổ, P. 1, Q. 3.
Tel: (08) 38323720 - Fax: (08) 38323721.

PGD MINH KHAI
126 Nguyễn Thị Minh Khai, P. 6, Q. 3.
Tel: (08) 39330320 - Fax: (08) 39330322.

PGD NGUYỄN THỊ ĐỊNH
554 Nguyễn Thị Định, P. Thạnh Mỹ Lợi, Q. 2.
Tel: (08) 37423590 - Fax: (08) 37423591.

PGD NGUYỄN VĂN TRỖI
261F Nguyễn Văn Trỗi, P. 10, Q. Phú Nhuận.
Tel: (08) 39976693 - Fax: (08) 39976694.

PGD ÔNG TẠ
737 Cách Mạng Tháng 8, P. 6, Q. Tân Bình.
Tel: (08) 39771011 - Fax: (08) 39771012.

PGD PHÓ CƠ ĐIỀU
1147-1149-1151 Đường 3/2, P. 6, Q. 11.
Tel: (08) 39561158 - Fax: (08) 39561159.

PGD PHÚ MỸ HƯNG
1441 Mỹ Toàn 2, Nguyễn Văn Linh, P. Tân Phong, Q. 7
Tel: (08) 54121944 - Fax: (08) 54121947.

PGD PHÚ NHUẬN
203 Phan Xích Long, P. 2, Q. Phú Nhuận.
Tel: (08) 35173793 - Fax: (08) 35173893.

PGD QUANG TRUNG
187-189 Phan Đăng Lưu, P. 1, Q. Phú Nhuận.
Tel: (08) 39975766 - Fax: (08) 38443701.

PGD SOÁI KÌNH LÂM
12 Châu Văn Liêm, P. 10, Q. 5.
Tel: (08) 39520217 - Fax: (08) 39520219.

PGD TÂN PHÚ
22 Trương Vĩnh Ký, P. Tân Thành, Q. Tân Phú.
Tel: (08) 38123400 - Fax: (08) 38123404.

PGD TÂN THUẬN
350 Nguyễn Thị Thập, P. Tân Quy, Q. 7.
Tel: (08) 37716933 - Fax: (08) 37716939.

PGD THÀNH ĐÔ
348 Huỳnh Văn Bánh, P. 14, Q. Phú Nhuận.
Tel: (08) 39912578 - Fax: (08) 39918298.

PGD TÔ HIẾN THÀNH
287 Tô Hiến Thành, P. 13, Q. 10.
Tel: (08) 39797252 - Fax: (08) 39797253.

PGD TRUNG CHÁNH
356A Nguyễn Ảnh Thủ, P. Trung Mỹ Tây, Q. 12.
Tel: (08) 37186145 - Fax: (08) 37186148.

PGD TRUNG TÂM SME
Tầng trệt, tòa nhà Green Power, 35 Tôn Đức Thắng,
P. Bến Nghé, Q. 1.
Tel: (08) 22262222 - Fax: (08) 22205301.

PGD TRƯỜNG CHINH
499 Trường Chinh, P. 14, Q. Tân Bình.
Tel: (08) 38428696 - Fax: (08) 38428797.

QTK BÌNH CHÁNH
A13/46 Quốc lộ 1A, xã Bình Chánh, H. Bình Chánh.
Tel: (08) 37608159 - Fax: (08) 37608160.

QTK THUẬN KIỀU
1A Thuận Kiều, P. 12, Q. 5.
Tel: (08) 39556357 - Fax: (08) 39553934.

QTK TRẦN HƯNG ĐẠO
Tầng 2, Phòng 201, Tòa nhà Smart View,
163-165 Trần Hưng Đạo, P. Cô Giang, Q. 1.
Tel: (08) 38389707 - Fax: (08) 38389701.

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH

QTK VNDIRECT
Một phần lầu 1 tòa nhà số 90 Pasteur, P. Bến Nghé, Q. 1.
Tel: (08) 39147510 - Fax: (08) 39142183.

HƯNG YÊN

CN HƯNG YÊN
Trung Tâm Văn Hoá Thể Thao Gia Phong,
Ngã tư thị trấn Bần Yên Nhân, H. Mỹ Hào.
Tel: (0321) 3742668 - Fax: (0321) 3742005.

PGD KHOÁI CHÂU
Thôn Yên Lịch, xã Dân Tiến, H. Khoái Châu.
Tel: (0321) 3922999 - Fax: (0321) 3713466.

PGD PHỐ HIẾN
06 Nguyễn Thiện Thuật, TP. Hưng Yên.
Tel: (0321) 3515999 - Fax: (0321) 3518555.

PGD VĂN LÂM
51 Chợ Đường Cái, xã Trưng Trắc, H. Văn Lâm.
Tel: (0321) 3993888 - Fax: (0321) 3992889.

KHÁNH HÒA

CN KHÁNH HÒA
22 Thái Nguyên, P. Phương Sài, TP. Nha Trang.
Tel: (058) 3563560 - Fax: (058) 3563561.

PGD CAM RANH
Tổ Dân Phố Lộc Trường, P. Cam Lộc, TP. Cam Ranh.
Tel: (058) 3954777 - Fax: (058) 3955707.

PGD NHA TRANG
54 Ngô Gia Tự, P. Phước Tiến, TP. Nha Trang.
Tel: (058) 2220123 - Fax: (058) 2220122.

KIÊN GIANG

CN KIÊN GIANG
40 Trần Phú, P. Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá.
Tel: (077) 3942828 - Fax: (077) 3942827.

LONG AN

CN LONG AN
222-224 Hùng Vương, P. 2, TP. Tân An.
Tel: (072) 3524334 - Fax: (072) 3524335.

PGD BẾN LỨC
Khu dân cư Mai Thị Non, Đường Nguyễn Hữu Thọ,
KP.2, Thị trấn Bến Lức, H. Bến Lức.
Tel: (072) 3638838 - Fax: (072) 3638839.

QUẢNG NAM

CN QUẢNG NAM
151 Phan Chu Trinh, P. Phước Hòa, TP. Tam Kỳ.
Tel: (0510) 2220666 - Fax: (0510) 2220669.

PGD HỘI AN
140 Nguyễn Trường Tộ, P. Cẩm Phô, TP. Hội An.
Tel: (0510) 6260060 - Fax: (0510) 6260061.

QUẢNG NINH

CN QUẢNG NINH
02 Phố Kim Hoàn, P. Bạch Đằng, TP. Hạ Long.
Tel: (033) 3556931 - Fax: (033) 3556930.

PGD CẨM PHẢ
525 Trần Phú, P. Cẩm Trung, TP. Cẩm Phả.
Tel: (033) 3939568 - Fax: (033) 3939380.

PGD UÔNG BÍ
Số nhà 455, Tổ 42, P. Quang Trung, TP. Uông Bí.
Tel: (033) 3566522 - Fax: (033) 3566533.

QTK MẠO KHÊ
70 Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Mạo Khê,
H. Đông Triều.
Tel: (033) 3675268 - Fax: (033) 3675168.

SÓC TRĂNG

CN SÓC TRĂNG
99-99A Lê Hồng Phong, P. 3, TP. Sóc Trăng.
Tel: (079) 3641999 - Fax: (079) 3641995.

SƠN LA

CN SƠN LA
450 Chu Văn Thịnh, Tổ 12, P. Chiềng Lề, TP. Sơn La.
Tel: (022) 3752926 - Fax: (022) 3752932.

PGD MAI SƠN
Tiểu khu 4, Thị trấn Hát Lót, H. Mai Sơn.
Tel: (022) 3745296 - Fax: (022) 3745295.

PGD MỘC CHÂU
688 Tiểu khu 6, Thị trấn Mộc Châu, H. Mộc Châu.
Tel: (022) 3766926 - Fax: (022) 3766929.

PGD SÔNG MÃ
Tổ 7, thị trấn Sông Mã, H. Sông Mã.
Tel: (022) 3736926 - Fax: (022) 3736928.

PGD SỐP CỘP
Bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, H. Sốp Cộp.
Tel: (022) 3879926 - Fax: (022) 3879928.

QTK QUYẾT THẮNG
90 Đường 3/2, tổ 2, P. Quyết Thắng, TP. Sơn La.
Tel: (022) 3755929 - Fax: (022) 3755925.

QTK TÔ HIỆU
49A Điện Biên, tổ 4, P. Tô Hiệu, TP. Sơn La.
Tel: (022) 3755926 - Fax: (022) 3755288.

TÂY NINH

CN TÂY NINH
A3-A4 Trung tâm thương mại, Đại lộ 30 tháng 4, P. 3, TP. Tây Ninh.
Tel: (066) 3818699 - Fax: (066) 3818698.

THÁI NGUYÊN

CN THÁI NGUYÊN
140 Hoàng Văn Thụ, P. Hoàng Văn Thụ, TP. Thái Nguyên.
Tel: (0280) 3656655 - Fax: (0280) 3656590.

QTK MỎ BẠCH
120/1 Dương Tự Minh, TP. Thái Nguyên.
Tel: (0280) 3841899 - Fax: (0280) 3841866.

QTK PHỔ YÊN
213 đường Trung Tâm, Thị trấn Ba Hàng, H. Phổ Yên.
Tel: (0280) 3563368 - Fax: (0280) 3763828.

THỪA THIÊN - HUẾ

CN THỪA THIÊN HUẾ
26 Hà Nội, P. Phú Nhuận, TP. Huế.
Tel: (054) 2220999 - Fax: (054) 2220990.

PGD ĐÔNG BA
209 Trần Hưng Đạo, P. Phú Hoà, TP. Huế.
Tel: (054) 3599333 - Fax: (054) 3588333.

PGD NGUYỄN HUỆ
100 Nguyễn Huệ, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế.
Tel: (054) 2227999 - Fax: (054) 2227888.

TIỀN GIANG

CN TIỀN GIANG
267 Ấp Bắc, P. 5, TP. Mỹ Tho.
Tel: (073) 3976300 - Fax: (073) 3976301.

VĨNH LONG

CN VĨNH LONG
1C-1E đường 30/4, phường 1, TP. Vĩnh Long.
Tel: (070) 3836735 - Fax: (070) 3836736.

VĨNH PHÚC

CN VĨNH PHÚC
361B Mê Linh, P. Liên Bảo, TP. Vĩnh Yên.
Tel: (0211) 3727727 - Fax: (0211) 3727726.

PGD PHÚC YÊN
231 Hai Bà Trưng, phường Hùng Vương, thị xã Phúc Yên.
Tel: (0211) 3511858 - Fax: (0211) 3511855.

PGD VĨNH YÊN
204 Mê Linh, P. Liên Bảo, TP. Vĩnh Yên.
Tel: (0211) 3712566 - Fax: (0211) 3712556.

PGD XUÂN HÒA
33 đường Nguyễn Văn Linh, P. Xuân Hòa, thị xã Phúc Yên.
Tel: (0211) 3880899 – Fax: (0211) 3880688.

PGD YÊN LẠC
Khu phố 3 Đoài, thị trấn Yên Lạc, H. Yên Lạc.
Tel: (0211) 3850999 – Fax: (0211) 3811888.